**hoa**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN PHÚ HÒA.**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA AN 2**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MĨ THUẬT**

**Tuần 19-20**

AG00130_AG00130_

**GIÁO VIÊN: PHẠM THỊ NGỌC QUÝ**

#### NH: 2024-2025

# Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày day: 13/01/2025

**MĨ THUẬT 3B**

## BÀI 10: LÀM QUEN VỚI HÌNH TƯƠNG PHẢN (2 tiết) (tuần 19-20)

**I. Yêu cầu cần đạt.**

1. *Kiến thức*

* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.

2. *Năng lực*

* *Năng lực mĩ thuật****:***
* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.
* Trưng bày và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
* *Năng lực chung:*trao đổi, chia sẻ; vận dụng hiểu biết về tỉ lệ, hình học phẳng trong môn Toán vào bài học; vận dụng hiểu biết về hình dạng của một số hình ảnh xuất hiện trong tự nhiên, đời sống,… vào tạo sản phẩm có sự tương phản.

3. *Phẩm chất:*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Chuẩn bị đồ dùng học tập
* Tìm hiểu đặc điểm hình dạng của một số hình ảnh trong tự nhiên, đời sống
* Tôn trọng sản phẩm, sự sáng tạo của bạn bè và người khác
* Tự tin chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận về sản phẩm, bài học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên:

● SGK, SGV

● Một số tranh, ảnh, video liên quan đến bài học.

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

- Học sinh:

● SGK, VBT (nếu có)

● Bút chì, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu…

● Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

**III. Các hoạt động dạy học.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **5’**  **10’**  **20’**  **10’**  **20’**  **1’** | **A. Hoạt động mở đầu**  - Giáo viên tổ chức trò chơi *Ai nhanh ai đúng:*  + Chia học sinh thành 4 đội và tổ chức cho học sinh nghe bài hát *Các hình cơ bản* do Ngọc Lan sáng tác.  *https://www.youtube.com/watch?v=EBHjPzsGFHM*  - GV giao HS nhiệm vụ viết tên các hình cơ bản xuất hiện trong bài hát vào giấy trong thời gian 2 phút. Đội nào viết được đúng , đủ và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.  - GV tổng hợp và giới thiệu nội dung bài mới: *Bài 10*  *“Làm quen với hình tương phản”*  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1.*Quan sát, nhận biết (tr.39, 40 SGK)*  *Nhận biết hình tương phản về hình dạng, kích thước (tr.39 SGK)*  *Nhiệm vụ 1: Sử dụng hai cặp hình tương phản* (tr.39 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và cho biết:  *+ Tên hình cơ bản xuất hiện ở hình 1 và hình 2.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng ở cặp hình số 1.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng, kích thước ở cặp hình số 2.*      - GV mời đại diện một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, kết luận.  - GV chuẩn bị một số hình cơ bản có màu sắc, hình dạng, kích thước khác nhau. Giáo viên mời học sinh lên bảng lựa chọn và sắp xếp hình cơ bản theo cặp hình tương phản về hình dáng, kích thước để học sinh khắc sâu kiến thức hơn.  *Nhiệm vụ 2: Trò chơi Tìm cặp hình tương phản* (tr.40 SGK)  - GV tổ chức nhanh cho HS chơi trò chơi *“Nhanh mắt, nhanh tay”,* yêu cầu học sinh quan sát và làm việc nhóm, chỉ ra các cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước.  - GV nhận xét và tổng hợp lại một cách rõ hơn ở mỗi cặp hình.  *\*Tìm hình tương phản trong một số hình ảnh trực quan* (tr.40 SGK)  - GV giới thiệu với học sinh về ba hình (tr.40 SGK)      - GV yêu cầu học sinh quan sát, trao đổi, thực hiện yêu cầu: *“Em hãy chỉ ra cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước có trong mỗi hình 1,2,3.”*  - GV mời HS khác nhận xét phần trả lời của bạn.  - GVnhận xét, đánh giá.  - GV yêu cầu HS đọc nội dung khung ghi nhớ cuối SGK tr.40: *Hình tương phản xuất hiện nhiều trong cuộc sống, trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.*  - GV có thể giới thiệu thêm một số hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống và sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công.  **2.** *Thực hành, sáng tạo.* (tr.41 SGK)  **\*** *Hướng dẫn cách thực hành* (tr.41 SGK)  *Nhiệm vụ 1: Tạo sản phẩm Đàn cá (tương phản về kích thước)*(tr.41 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết.  *+ Nêu các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính, hình ảnh phụ. Hình ảnh nào tương phản với hình ảnh nào ?*  *+ Cách vẽ màu ở hình ảnh chính, hình ảnh phụ.*    - GV mời học sinh nêu các bước thực hiện và mời học sinh khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời và phần nhận xét của học sinh.  - GV hướng dẫn HS thực hành theo các bước:  *+ Bước 1: Vẽ hình tròn lớn ở trung tâm tờ giấy, vẽ thêm một số chi tiết (như: vây, mắt, miệng, đuôi) để tạo hình cá mẹ. Vẽ thêm một số hình tròn nhỏ và vẽ thêm chi tiết tạo hình cá con.*  *+ Bước 2: Vẽ nền tạo màu xanh của nước (trong ao/hồ/song/biển) ở bức tranh.*  *+ Bước 3: Vẽ màu đậm, màu nhạt vào hình cá mẹ (hình ảnh chính) và các màu khác vào những hình cá con. Vẽ màu tạo màu nước thành hai mảng đậm và nhạt (gợi không gian cho bức tranh).*  - GV gợi mở HS sử dụng màu sắc theo ý thích có kết hợp giới thiệu hình ảnh trực quan để HS thấy rõ hơn. *Ví dụ:* màu nước không dùng màu xanh lam, xanh da trời mà có thể là màu xanh lục (đậm, nhạt), màu tím (đậm, nhạt),…  - GV có thể giới thiệu thêm một số sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về hình dạng.  *Nhiệm vụ 2: Tạo hình và trang trí Chậu cây xương rồng (tương phản về hình dạng)*  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết:  *+ Các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính được tạo bởi những hình tương phản nào?*  *+ Màu sắc nào được thể hiện?*    - GV mời HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể vẽ thị phạm trực tiếp hoặc trình chiếu các bước tạo sản phẩm cho HS quan sát; kết hợp lời giảng để HS nắm chắc các bước tạo sản phẩm.  - GV tổng kết *“Có nhiều cách tạo sản phẩm có hình tương phản”.*  - GV có thể giới thiệu:  + Sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về kích thước.  + Sản phẩm, tác phẩm (hình ảnh hoặc nguyên mẫu) có sự kết hợp sự tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.    **\*** *Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm.  - GV yêu cầu HS thực hiện:  *+ Vẽ tranh có hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước.*  *+ Quan sát bạn thực hành, có thể học hỏi, tham khảo cách thực hành của bạn hoặc tham khảo mục Một số sản phẩm tham khảo (tr.42 SGK) để có thêm ý tưởng thực hành sáng tạo.*  - GV gợi mở HS liên hệ hình ảnh trong cuộc sống, thiên nhiên,…có dạng hình vuông-tròn hoặc có kích thước to- nhỏ,…và sử dụng màu đậm, màu nhạt để vẽ vào tranh.  - GV gợi ý HS có thể kết hợp vận dụng hình tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm tranh của cá nhân/của nhóm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ.* (tr.42 SGK)  - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm, vận dụng một số gợi ý trong SGK, kết hợp sản phẩm của HS để gợi mở HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể gợi mở HS chia sẻ cách thực hành tạo sản phẩm, sử dụng sản phẩm vào đời sống (trang trí góc học tập, trang trí lớp học, trường; dành tặng người thân, bạn bè,…)  4. *Vận dụng*(tr.42 SGK)  - GV tổ chức, yêu cầu HS quan sát, trao đổi và gợi mở HS nhận ra có thể cắt, xé giấy màu, giấy trắng và vẽ màu để tạo sản phẩm có hình tương phản theo ý thích.  - GV nhận xét kết quả học tập, kết hợp sử dụng câu kết luận để tổng kết bài học.    - GV tóm tắt chia sẻ của HS, kết hợp nhận xẻ kết quả học tập và sử dụng câu kết luận (tr.42 SGK) để tổng kết bài học: *Hình khác nhau về hình dạng, kích thước,… thường gọi là hình tương phản; Có nhiều cách sắp xếp hình tương phản để tạo nên sản phẩm mĩ thuật theo ý thích.*  - GV giới thiệu thêm sản phẩm có hình tương phản được sáng tạo từ các vật liệu sẵn có (như: vải, lá cây, giấy, báo,…) và thực hành bằng cách cắt, dàn, ghép, xếp,… và tham khảo gợi ý thực hiện nội dung *Đối với hoạt động Vận dụng,* tr.24 SGV sao cho phù hợp với thực tiễn dạy học.  - GV gợi mở nội dung và hướng dẫn HS chuẩn bị đồ dùng, vật lệu cho Bài 11: Bạn rô-bốt của em  **\****Củng cố, dặn dò và đánh giá*  - GV y/c HS nhắc lại kiến thức vừa học  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị tranh cho tiết học sau.  - GV nhận xét quá trình học tập của HS, đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài. | - HS chia thành các đội theo hướng dẫn của GV.  - HS chăm chú quan sát GV và tiếp nhận yêu cầu  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Sự khác nhau của mỗi cặp hình  *+ Hình 1: Sự tương phản về hình dạng (hình tròn và hình vuông)*  *+ Hình 2: Sự tương phản về kích thước (to và nhỏ)*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và làm việc theo chỉ dẫn của GV.  - HS hào hứng tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Cặp hình tương phản về hình dạng kích thước  *+ Hình 1: Kích thước hươu cao cổ mẹ và hươu cao cổ con*  *+ Hình 2: Hình dạng: hình tròn và hình vuông*  *+ Hình 3: Họa tiết hoa và lá*  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS đọc và ghi nhớ  - HS quan sát  - HS quan sát và nêu nhớ các bước tạo sản phẩm Đàn cá để có sự tương phản về kích thước.  *+ Bước 1: Vẽ cá mẹ to ở trung tâm bức tranh*  *+ Bước 2: Vẽ thêm nhiều con cá nhỏ ở xung quanh cá mẹ*  *+ Bước 3: Vẽ nền màu xanh và tô đậm nhạt cho bức tranh*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS quan sát, lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và tiếp thu  - HS quan sát và thực hiện theo.  - HS quan sát và nêu các bước thực hiện.  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS quan sát GV hướng dẫn các bước và ghi nhớ thực hiện.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS di chuyển theo vị trí GV bố trí, phân công.  - HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ thực hiện.  - HS lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và chia sẻ.  - HS trưng bày sản phẩm  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.  - HS quan sát và giới thiệu sản phẩm.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

# Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày day: 13/01/2025

**MĨ THUẬT 3C**

## BÀI 10: LÀM QUEN VỚI HÌNH TƯƠNG PHẢN (2 tiết) (tuần 19-20)

**I. Yêu cầu cần đạt.**

1. *Kiến thức*

* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.

2. *Năng lực*

* *Năng lực mĩ thuật****:***
* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.
* Trưng bày và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
* *Năng lực chung:*trao đổi, chia sẻ; vận dụng hiểu biết về tỉ lệ, hình học phẳng trong môn Toán vào bài học; vận dụng hiểu biết về hình dạng của một số hình ảnh xuất hiện trong tự nhiên, đời sống,… vào tạo sản phẩm có sự tương phản.

3. *Phẩm chất:*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Chuẩn bị đồ dùng học tập
* Tìm hiểu đặc điểm hình dạng của một số hình ảnh trong tự nhiên, đời sống
* Tôn trọng sản phẩm, sự sáng tạo của bạn bè và người khác
* Tự tin chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận về sản phẩm, bài học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên:

● SGK, SGV

● Một số tranh, ảnh, video liên quan đến bài học.

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

- Học sinh:

● SGK, VBT (nếu có)

● Bút chì, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu…

● Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

**III. Các hoạt động dạy học.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **5’**  **10’**  **20’**  **10’**  **20’**  **1’** | **A. Hoạt động mở đầu**  - Giáo viên tổ chức trò chơi *Ai nhanh ai đúng:*  + Chia học sinh thành 4 đội và tổ chức cho học sinh nghe bài hát *Các hình cơ bản* do Ngọc Lan sáng tác.  *https://www.youtube.com/watch?v=EBHjPzsGFHM*  - GV giao HS nhiệm vụ viết tên các hình cơ bản xuất hiện trong bài hát vào giấy trong thời gian 2 phút. Đội nào viết được đúng , đủ và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.  - GV tổng hợp và giới thiệu nội dung bài mới: *Bài 10*  *“Làm quen với hình tương phản”*  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1.*Quan sát, nhận biết (tr.39, 40 SGK)*  *Nhận biết hình tương phản về hình dạng, kích thước (tr.39 SGK)*  *Nhiệm vụ 1: Sử dụng hai cặp hình tương phản* (tr.39 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và cho biết:  *+ Tên hình cơ bản xuất hiện ở hình 1 và hình 2.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng ở cặp hình số 1.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng, kích thước ở cặp hình số 2.*      - GV mời đại diện một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, kết luận.  - GV chuẩn bị một số hình cơ bản có màu sắc, hình dạng, kích thước khác nhau. Giáo viên mời học sinh lên bảng lựa chọn và sắp xếp hình cơ bản theo cặp hình tương phản về hình dáng, kích thước để học sinh khắc sâu kiến thức hơn.  *Nhiệm vụ 2: Trò chơi Tìm cặp hình tương phản* (tr.40 SGK)  - GV tổ chức nhanh cho HS chơi trò chơi *“Nhanh mắt, nhanh tay”,* yêu cầu học sinh quan sát và làm việc nhóm, chỉ ra các cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước.  - GV nhận xét và tổng hợp lại một cách rõ hơn ở mỗi cặp hình.  *\*Tìm hình tương phản trong một số hình ảnh trực quan* (tr.40 SGK)  - GV giới thiệu với học sinh về ba hình (tr.40 SGK)      - GV yêu cầu học sinh quan sát, trao đổi, thực hiện yêu cầu: *“Em hãy chỉ ra cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước có trong mỗi hình 1,2,3.”*  - GV mời HS khác nhận xét phần trả lời của bạn.  - GVnhận xét, đánh giá.  - GV yêu cầu HS đọc nội dung khung ghi nhớ cuối SGK tr.40: *Hình tương phản xuất hiện nhiều trong cuộc sống, trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.*  - GV có thể giới thiệu thêm một số hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống và sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công.  **2.** *Thực hành, sáng tạo.* (tr.41 SGK)  **\*** *Hướng dẫn cách thực hành* (tr.41 SGK)  *Nhiệm vụ 1: Tạo sản phẩm Đàn cá (tương phản về kích thước)*(tr.41 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết.  *+ Nêu các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính, hình ảnh phụ. Hình ảnh nào tương phản với hình ảnh nào ?*  *+ Cách vẽ màu ở hình ảnh chính, hình ảnh phụ.*    - GV mời học sinh nêu các bước thực hiện và mời học sinh khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời và phần nhận xét của học sinh.  - GV hướng dẫn HS thực hành theo các bước:  *+ Bước 1: Vẽ hình tròn lớn ở trung tâm tờ giấy, vẽ thêm một số chi tiết (như: vây, mắt, miệng, đuôi) để tạo hình cá mẹ. Vẽ thêm một số hình tròn nhỏ và vẽ thêm chi tiết tạo hình cá con.*  *+ Bước 2: Vẽ nền tạo màu xanh của nước (trong ao/hồ/song/biển) ở bức tranh.*  *+ Bước 3: Vẽ màu đậm, màu nhạt vào hình cá mẹ (hình ảnh chính) và các màu khác vào những hình cá con. Vẽ màu tạo màu nước thành hai mảng đậm và nhạt (gợi không gian cho bức tranh).*  - GV gợi mở HS sử dụng màu sắc theo ý thích có kết hợp giới thiệu hình ảnh trực quan để HS thấy rõ hơn. *Ví dụ:* màu nước không dùng màu xanh lam, xanh da trời mà có thể là màu xanh lục (đậm, nhạt), màu tím (đậm, nhạt),…  - GV có thể giới thiệu thêm một số sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về hình dạng.  *Nhiệm vụ 2: Tạo hình và trang trí Chậu cây xương rồng (tương phản về hình dạng)*  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết:  *+ Các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính được tạo bởi những hình tương phản nào?*  *+ Màu sắc nào được thể hiện?*    - GV mời HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể vẽ thị phạm trực tiếp hoặc trình chiếu các bước tạo sản phẩm cho HS quan sát; kết hợp lời giảng để HS nắm chắc các bước tạo sản phẩm.  - GV tổng kết *“Có nhiều cách tạo sản phẩm có hình tương phản”.*  - GV có thể giới thiệu:  + Sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về kích thước.  + Sản phẩm, tác phẩm (hình ảnh hoặc nguyên mẫu) có sự kết hợp sự tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.    **\*** *Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm.  - GV yêu cầu HS thực hiện:  *+ Vẽ tranh có hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước.*  *+ Quan sát bạn thực hành, có thể học hỏi, tham khảo cách thực hành của bạn hoặc tham khảo mục Một số sản phẩm tham khảo (tr.42 SGK) để có thêm ý tưởng thực hành sáng tạo.*  - GV gợi mở HS liên hệ hình ảnh trong cuộc sống, thiên nhiên,…có dạng hình vuông-tròn hoặc có kích thước to- nhỏ,…và sử dụng màu đậm, màu nhạt để vẽ vào tranh.  - GV gợi ý HS có thể kết hợp vận dụng hình tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm tranh của cá nhân/của nhóm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ.* (tr.42 SGK)  - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm, vận dụng một số gợi ý trong SGK, kết hợp sản phẩm của HS để gợi mở HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể gợi mở HS chia sẻ cách thực hành tạo sản phẩm, sử dụng sản phẩm vào đời sống (trang trí góc học tập, trang trí lớp học, trường; dành tặng người thân, bạn bè,…)  4. *Vận dụng*(tr.42 SGK)  - GV tổ chức, yêu cầu HS quan sát, trao đổi và gợi mở HS nhận ra có thể cắt, xé giấy màu, giấy trắng và vẽ màu để tạo sản phẩm có hình tương phản theo ý thích.  - GV nhận xét kết quả học tập, kết hợp sử dụng câu kết luận để tổng kết bài học.    - GV tóm tắt chia sẻ của HS, kết hợp nhận xẻ kết quả học tập và sử dụng câu kết luận (tr.42 SGK) để tổng kết bài học: *Hình khác nhau về hình dạng, kích thước,… thường gọi là hình tương phản; Có nhiều cách sắp xếp hình tương phản để tạo nên sản phẩm mĩ thuật theo ý thích.*  - GV giới thiệu thêm sản phẩm có hình tương phản được sáng tạo từ các vật liệu sẵn có (như: vải, lá cây, giấy, báo,…) và thực hành bằng cách cắt, dàn, ghép, xếp,… và tham khảo gợi ý thực hiện nội dung *Đối với hoạt động Vận dụng,* tr.24 SGV sao cho phù hợp với thực tiễn dạy học.  - GV gợi mở nội dung và hướng dẫn HS chuẩn bị đồ dùng, vật lệu cho Bài 11: Bạn rô-bốt của em  **\****Củng cố, dặn dò và đánh giá*  - GV y/c HS nhắc lại kiến thức vừa học  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị tranh cho tiết học sau.  - GV nhận xét quá trình học tập của HS, đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài. | - HS chia thành các đội theo hướng dẫn của GV.  - HS chăm chú quan sát GV và tiếp nhận yêu cầu  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Sự khác nhau của mỗi cặp hình  *+ Hình 1: Sự tương phản về hình dạng (hình tròn và hình vuông)*  *+ Hình 2: Sự tương phản về kích thước (to và nhỏ)*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và làm việc theo chỉ dẫn của GV.  - HS hào hứng tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Cặp hình tương phản về hình dạng kích thước  *+ Hình 1: Kích thước hươu cao cổ mẹ và hươu cao cổ con*  *+ Hình 2: Hình dạng: hình tròn và hình vuông*  *+ Hình 3: Họa tiết hoa và lá*  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS đọc và ghi nhớ  - HS quan sát  - HS quan sát và nêu nhớ các bước tạo sản phẩm Đàn cá để có sự tương phản về kích thước.  *+ Bước 1: Vẽ cá mẹ to ở trung tâm bức tranh*  *+ Bước 2: Vẽ thêm nhiều con cá nhỏ ở xung quanh cá mẹ*  *+ Bước 3: Vẽ nền màu xanh và tô đậm nhạt cho bức tranh*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS quan sát, lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và tiếp thu  - HS quan sát và thực hiện theo.  - HS quan sát và nêu các bước thực hiện.  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS quan sát GV hướng dẫn các bước và ghi nhớ thực hiện.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS di chuyển theo vị trí GV bố trí, phân công.  - HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ thực hiện.  - HS lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và chia sẻ.  - HS trưng bày sản phẩm  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.  - HS quan sát và giới thiệu sản phẩm.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

# Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày day: 13/01/2025

**MĨ THUẬT 3D**

## BÀI 10: LÀM QUEN VỚI HÌNH TƯƠNG PHẢN (2 tiết) (tuần 19-20)

**I. Yêu cầu cần đạt.**

1. *Kiến thức*

* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.

2. *Năng lực*

* *Năng lực mĩ thuật****:***
* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.
* Trưng bày và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
* *Năng lực chung:*trao đổi, chia sẻ; vận dụng hiểu biết về tỉ lệ, hình học phẳng trong môn Toán vào bài học; vận dụng hiểu biết về hình dạng của một số hình ảnh xuất hiện trong tự nhiên, đời sống,… vào tạo sản phẩm có sự tương phản.

3. *Phẩm chất:*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Chuẩn bị đồ dùng học tập
* Tìm hiểu đặc điểm hình dạng của một số hình ảnh trong tự nhiên, đời sống
* Tôn trọng sản phẩm, sự sáng tạo của bạn bè và người khác
* Tự tin chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận về sản phẩm, bài học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên:

● SGK, SGV

● Một số tranh, ảnh, video liên quan đến bài học.

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

- Học sinh:

● SGK, VBT (nếu có)

● Bút chì, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu…

● Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

**III. Các hoạt động dạy học.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **5’**  **10’**  **20’**  **10’**  **20’**  **1’** | **A. Hoạt động mở đầu**  - Giáo viên tổ chức trò chơi *Ai nhanh ai đúng:*  + Chia học sinh thành 4 đội và tổ chức cho học sinh nghe bài hát *Các hình cơ bản* do Ngọc Lan sáng tác.  *https://www.youtube.com/watch?v=EBHjPzsGFHM*  - GV giao HS nhiệm vụ viết tên các hình cơ bản xuất hiện trong bài hát vào giấy trong thời gian 2 phút. Đội nào viết được đúng , đủ và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.  - GV tổng hợp và giới thiệu nội dung bài mới: *Bài 10*  *“Làm quen với hình tương phản”*  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1.*Quan sát, nhận biết (tr.39, 40 SGK)*  *Nhận biết hình tương phản về hình dạng, kích thước (tr.39 SGK)*  *Nhiệm vụ 1: Sử dụng hai cặp hình tương phản* (tr.39 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và cho biết:  *+ Tên hình cơ bản xuất hiện ở hình 1 và hình 2.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng ở cặp hình số 1.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng, kích thước ở cặp hình số 2.*      - GV mời đại diện một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, kết luận.  - GV chuẩn bị một số hình cơ bản có màu sắc, hình dạng, kích thước khác nhau. Giáo viên mời học sinh lên bảng lựa chọn và sắp xếp hình cơ bản theo cặp hình tương phản về hình dáng, kích thước để học sinh khắc sâu kiến thức hơn.  *Nhiệm vụ 2: Trò chơi Tìm cặp hình tương phản* (tr.40 SGK)  - GV tổ chức nhanh cho HS chơi trò chơi *“Nhanh mắt, nhanh tay”,* yêu cầu học sinh quan sát và làm việc nhóm, chỉ ra các cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước.  - GV nhận xét và tổng hợp lại một cách rõ hơn ở mỗi cặp hình.  *\*Tìm hình tương phản trong một số hình ảnh trực quan* (tr.40 SGK)  - GV giới thiệu với học sinh về ba hình (tr.40 SGK)      - GV yêu cầu học sinh quan sát, trao đổi, thực hiện yêu cầu: *“Em hãy chỉ ra cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước có trong mỗi hình 1,2,3.”*  - GV mời HS khác nhận xét phần trả lời của bạn.  - GVnhận xét, đánh giá.  - GV yêu cầu HS đọc nội dung khung ghi nhớ cuối SGK tr.40: *Hình tương phản xuất hiện nhiều trong cuộc sống, trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.*  - GV có thể giới thiệu thêm một số hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống và sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công.  **2.** *Thực hành, sáng tạo.* (tr.41 SGK)  **\*** *Hướng dẫn cách thực hành* (tr.41 SGK)  *Nhiệm vụ 1: Tạo sản phẩm Đàn cá (tương phản về kích thước)*(tr.41 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết.  *+ Nêu các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính, hình ảnh phụ. Hình ảnh nào tương phản với hình ảnh nào ?*  *+ Cách vẽ màu ở hình ảnh chính, hình ảnh phụ.*    - GV mời học sinh nêu các bước thực hiện và mời học sinh khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời và phần nhận xét của học sinh.  - GV hướng dẫn HS thực hành theo các bước:  *+ Bước 1: Vẽ hình tròn lớn ở trung tâm tờ giấy, vẽ thêm một số chi tiết (như: vây, mắt, miệng, đuôi) để tạo hình cá mẹ. Vẽ thêm một số hình tròn nhỏ và vẽ thêm chi tiết tạo hình cá con.*  *+ Bước 2: Vẽ nền tạo màu xanh của nước (trong ao/hồ/song/biển) ở bức tranh.*  *+ Bước 3: Vẽ màu đậm, màu nhạt vào hình cá mẹ (hình ảnh chính) và các màu khác vào những hình cá con. Vẽ màu tạo màu nước thành hai mảng đậm và nhạt (gợi không gian cho bức tranh).*  - GV gợi mở HS sử dụng màu sắc theo ý thích có kết hợp giới thiệu hình ảnh trực quan để HS thấy rõ hơn. *Ví dụ:* màu nước không dùng màu xanh lam, xanh da trời mà có thể là màu xanh lục (đậm, nhạt), màu tím (đậm, nhạt),…  - GV có thể giới thiệu thêm một số sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về hình dạng.  *Nhiệm vụ 2: Tạo hình và trang trí Chậu cây xương rồng (tương phản về hình dạng)*  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết:  *+ Các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính được tạo bởi những hình tương phản nào?*  *+ Màu sắc nào được thể hiện?*    - GV mời HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể vẽ thị phạm trực tiếp hoặc trình chiếu các bước tạo sản phẩm cho HS quan sát; kết hợp lời giảng để HS nắm chắc các bước tạo sản phẩm.  - GV tổng kết *“Có nhiều cách tạo sản phẩm có hình tương phản”.*  - GV có thể giới thiệu:  + Sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về kích thước.  + Sản phẩm, tác phẩm (hình ảnh hoặc nguyên mẫu) có sự kết hợp sự tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.    **\*** *Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm.  - GV yêu cầu HS thực hiện:  *+ Vẽ tranh có hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước.*  *+ Quan sát bạn thực hành, có thể học hỏi, tham khảo cách thực hành của bạn hoặc tham khảo mục Một số sản phẩm tham khảo (tr.42 SGK) để có thêm ý tưởng thực hành sáng tạo.*  - GV gợi mở HS liên hệ hình ảnh trong cuộc sống, thiên nhiên,…có dạng hình vuông-tròn hoặc có kích thước to- nhỏ,…và sử dụng màu đậm, màu nhạt để vẽ vào tranh.  - GV gợi ý HS có thể kết hợp vận dụng hình tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm tranh của cá nhân/của nhóm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ.* (tr.42 SGK)  - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm, vận dụng một số gợi ý trong SGK, kết hợp sản phẩm của HS để gợi mở HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể gợi mở HS chia sẻ cách thực hành tạo sản phẩm, sử dụng sản phẩm vào đời sống (trang trí góc học tập, trang trí lớp học, trường; dành tặng người thân, bạn bè,…)  4. *Vận dụng*(tr.42 SGK)  - GV tổ chức, yêu cầu HS quan sát, trao đổi và gợi mở HS nhận ra có thể cắt, xé giấy màu, giấy trắng và vẽ màu để tạo sản phẩm có hình tương phản theo ý thích.  - GV nhận xét kết quả học tập, kết hợp sử dụng câu kết luận để tổng kết bài học.    - GV tóm tắt chia sẻ của HS, kết hợp nhận xẻ kết quả học tập và sử dụng câu kết luận (tr.42 SGK) để tổng kết bài học: *Hình khác nhau về hình dạng, kích thước,… thường gọi là hình tương phản; Có nhiều cách sắp xếp hình tương phản để tạo nên sản phẩm mĩ thuật theo ý thích.*  - GV giới thiệu thêm sản phẩm có hình tương phản được sáng tạo từ các vật liệu sẵn có (như: vải, lá cây, giấy, báo,…) và thực hành bằng cách cắt, dàn, ghép, xếp,… và tham khảo gợi ý thực hiện nội dung *Đối với hoạt động Vận dụng,* tr.24 SGV sao cho phù hợp với thực tiễn dạy học.  - GV gợi mở nội dung và hướng dẫn HS chuẩn bị đồ dùng, vật lệu cho Bài 11: Bạn rô-bốt của em  **\****Củng cố, dặn dò và đánh giá*  - GV y/c HS nhắc lại kiến thức vừa học  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị tranh cho tiết học sau.  - GV nhận xét quá trình học tập của HS, đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài. | - HS chia thành các đội theo hướng dẫn của GV.  - HS chăm chú quan sát GV và tiếp nhận yêu cầu  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Sự khác nhau của mỗi cặp hình  *+ Hình 1: Sự tương phản về hình dạng (hình tròn và hình vuông)*  *+ Hình 2: Sự tương phản về kích thước (to và nhỏ)*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và làm việc theo chỉ dẫn của GV.  - HS hào hứng tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Cặp hình tương phản về hình dạng kích thước  *+ Hình 1: Kích thước hươu cao cổ mẹ và hươu cao cổ con*  *+ Hình 2: Hình dạng: hình tròn và hình vuông*  *+ Hình 3: Họa tiết hoa và lá*  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS đọc và ghi nhớ  - HS quan sát  - HS quan sát và nêu nhớ các bước tạo sản phẩm Đàn cá để có sự tương phản về kích thước.  *+ Bước 1: Vẽ cá mẹ to ở trung tâm bức tranh*  *+ Bước 2: Vẽ thêm nhiều con cá nhỏ ở xung quanh cá mẹ*  *+ Bước 3: Vẽ nền màu xanh và tô đậm nhạt cho bức tranh*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS quan sát, lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và tiếp thu  - HS quan sát và thực hiện theo.  - HS quan sát và nêu các bước thực hiện.  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS quan sát GV hướng dẫn các bước và ghi nhớ thực hiện.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS di chuyển theo vị trí GV bố trí, phân công.  - HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ thực hiện.  - HS lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và chia sẻ.  - HS trưng bày sản phẩm  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.  - HS quan sát và giới thiệu sản phẩm.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**CHỦ ĐỀ 5: SÁNG TẠO VỚI CÁC HÌNH CƠ BẢN, LÁ CÂY**

**MĨ THUẬT 1A. BÀI 10: NGÔI NHÀ THÂN QUEN** **(2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Phẩm chất*

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trách nhiệm, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật ở HS. Cụ thể biểu hiện ở một số hoạt động sau:

- Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập đầy đủ.

- Biết giữ vệ sinh lớp học, bảo quản sản phẩm và đồ dùng học tập.

- Chia sẻ thẳng thắn suy nghĩ, cảm nhận của bản thân trong thảo luận, nêu ý kiến. Ý thức tôn trọng sản phẩm mĩ thuật do mình, do bạn bè và người khác tạo ra.

*2. Năng lực*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

*2.1. Năng lực mĩ thuật*

- Nhận biết được các hình cơ bản: hình vuông, hình tròn, hình tam giác.

- Tạo được hình cơ bản; biết vận dụng các hình cơ bản đó để tạo sản phẩm theo ý thích. - Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

*2.2. Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; chủ động lựa chọn cách thực hành.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và trưng bày, nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng họa phẩm để thực hành tạo nên sản phẩm.

*2.3. Năng lực đặc thù khác*

- Năng lực ngôn ngữ: Mạnh dạn tham gia trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét,... sản phẩm.

- Năng lực thể chất: Thực hiện các thao tác thực hành với sự vận động của bàn tay.

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học:**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **11’**  **15’**  **5’**  **1’** | **A.Hoạt động mở đầu:**  *Ổn định lớp và khởi động*  - Tổ chức học sinh hát, kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng, vật liệu của học sinh.  - Giới thiệu một số đồ dùng học tập của HS hoặc ở trong lớp: cuốn sách, hộp bút, hộp phấn, bảng, đồng hồ, tờ giấy,...Đặt câu hỏi giúp HS gọi tên hình dạng các hình đó và liên hệ giới thiệu nội dung bài học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  1.1. Nhận biết hình cơ bản  Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh minh họa SGK và thảo luận:  - Hình ảnh trang 44 SGK (có thể kết hợp đồ dùng trực quan là các hình vuông, tròn,...). Nhiệm vụ: Hãy trả lời một số câu hỏi gợi ý sau:  + Em đã làm quen, đã biết những hình này chưa?  + Em đã nhìn thấy những hình này ở đâu?  + Ở mỗi hình này thể hiện các nét thẳng, nét cong như thế nào?  - Hình ảnh trang 45 SGK và đưa ra nhiệm vụ:  + Giới thiệu tên các hình ảnh.  + Tìm các chi tiết có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật ở hình ảnh trực quan.  - Gọi đại diện các nhóm HS trình bày.  - Gợi nhắc: Đặc điểm của các hình vuông, hình tròn,  hình tam giác, hình chữ nhật.  *1.2. Nhận biết hình dạng của hình cơ bản ở sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật*  - Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh hoặc đồ vật, sản phẩm thật.  + Hình ảnh, đồ vật ở xung quanh. Ví dụ:  . Các đồ vật: đồng hồ, bàn ghế, cuốn sách,...  . Các hình ảnh trong tự nhiên: Mặt Trời, bông hoa, ngọn núi,...  + Hình ảnh sản phẩm tác phẩm mĩ thuật:  . Tranh của họa sĩ Mát – lê – vích (họa sĩ người Nga) tranh: Ra đồng, Người nông dân trên cánh đồng.  . Công trình kiến trúc: Kim Tự Tháp (Ai Cập).  . Một số sản phẩm, tác phẩm khác.  - Tóm tắt nội dung quan sát, nhận biết; gợi mở, nêu vấn đề để kích thích HS mong muốn thực hành, sáng tạo với các hình cơ bản.  *2. Thực hành, sáng tạo*  *2.1. Tìm hiểu cách tạo các hình cơ bản*  - Tổ chức HS làm việc nhóm và giao nhiệm vụ:  + Quan sát hình minh họa ở trang 46 SGK hoặc do GV chuẩn bị.  + Nêu thứ tự các bước thực hành tạo các hình cơ bản từ giấy.  - GV giới thiệu và thị phạm minh họa các bước, kết hợp vấn đáp, gợi mở và giảng giải cách thực hiện (dựa trên hình minh họa trang 46 SGK) như: gấp, kẻ, đếm số ô vuông, in, vẽ, cắt,...để tạo hình.  - Gợi mở HS: Có thể tạo hình cơ bản bằng cách: xếp que tính, cuộn sợi dây,...Chọn màu giấy theo ý thích cho màu hình cơ bản mình sẽ tạo ra.  *2.2. Tổ chức HS thực hành*  - Bố trí HS ngồi theo nhóm (6 HS)  - Giao nhiệm vụ cho HS: Vận dụng cách tạo các hình cơ bản ở trang 46 SGK để tạo các hình cơ bản cho riêng mình.  - Quan sát, hướng dẫn HS sử dụng công cụ, vật liệu, chất liệu giấy như: sử dụng kéo an toàn, cách đếm các ô tạo cạnh cho hình vuông,...kết hợp trao đổi, nêu vấn đề, gợi mở hướng dẫn HS thực hành và hỗ trợ khích lệ HS khi cần thiết.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ: Em đã làm thế nào để tạo sản phẩm của mình?...  - Chia sẻ, cảm nhận về sản phẩm.  4. *Vận dụng và* ***t****ổng kết tiết học*  - Nhận xét kết quả thực hành, ý thức học, chuẩn bị bài của HS, liên hệ bài học với thực tiễn.  - Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị. | - Hát tập thể. Để đồ dùng lên bàn giáo viên kiểm tra.  - Quan sát, lắng nghe và trả lời câu hỏi. Nhắc đề bài.  - Thảo luận nhóm theo các nội dung giáo viên hướng dẫn.  - Đại diện các nhóm HS trình bày. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. Tham gia tương tác cùng GV.  - Lắng nghe.  - Làm việc nhóm theo các nhiệm vụ giáo viên hướng dẫn.  - Quan sát, lắng nghe.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - HS thảo luận nhóm: Quan sát các bạn trong nhóm thực hành, cùng trao đổi với bạn về quá trình thực hành như: lựa chọn giấy, cách tạo các hình,…  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Tập đặt câu hỏi cho bạn, trả lời, thảo luận, chia sẻ trong thực hành.  - Trưng bày sản phẩm theo nhóm.  - Giới thiệu sản phẩm của mình.  - Chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe. Có thể chia sẻ suy nghĩ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 21/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **5’**  **7’**  **4’**  **16’** | **A. Hoạt động mở đầu.**  - Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học.  - Giới thiệu nội dung tiết học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  *1. Quan sát, nhận biết*  - Tổ chức học sinh quan sát, tìm hiểu một số sản phẩm ngôi nhà và cảnh quan xung quanh được tạo nên từ các hình cơ bản và chia sẻ cảm nhận.  *2. Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  \* Tổ chức cho HS tạo ngôi nhà và cảnh quan xung quanh  - Sắp xếp HS ngồi theo nhóm và yêu cầu HS:  + Vận dụng các hình cơ bản đã tạo được của cá nhân sắp xếp tạo hình ngôi nhà.  + Có thể xé, cắt, vẽ thêm: cây, mây, Mặt Trời, cỏ,... tạo cảnh quan xung quanh.  *Lưu ý:* Có thể tham khảo hình minh họa ở trang 47 SGK và hình ảnh do GV chuẩn bị. Có thể tạo hình ngôi nhà và không gian xung quanh theo ý thích, phản ánh chính ngôi nhà mình đang ở hoặc thực tế ở địa phương.  \* Tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm nếu thời gian cho phép thực hiện.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Gợi mở hoặc cho HS lựa chọn nơi trưng bày sản phẩm. Ví dụ:  + Dán trên bảng  + Trưng bày ở các góc học tập trong lớp: góc Tiếng Việt, góc thư viện,...  + Trưng bày theo nhóm học tập  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ. Gợi ý:  + Bức tranh ngôi nhà của em gồm có những hình cơ bản nào? Em làm thế nào để tạo được các hình đó?  + Nêu một số màu sắc có trong bức tranh của mình?  + Em thích tranh của bạn nào? Vì sao?  - Đánh giá kết quả thực hành, kích thích HS nhớ lại quá trình thực hành, trao đổi; kết hợp gợi mở HS liên tưởng đến sáng tạo các hình ảnh khác các hình cơ bản.  *4. Vận dụng và tổng kết bài học.*  - Tổ chức HS quan sát hình ảnh minh họa trang 48 SGK, hình ảnh sưu tầm và gợi mở HS nhận ra cách tạo hình cơ bản từ vật liệu.  - Giới thiệu cách thực hành và khuyến khích học sinh thực hiện ở nhà (nếu thích) hoặc tổ chức cho HS thực hành trên lớp nếu có thời gian.  - Tóm tắt nội dung chính của bài.  - Nhận xét, đánh giá ý thức học tập, sự chuẩn bị bài học và mức độ tham gia thảo luận, thực hành của HS. (cá nhân, nhóm, lớp)  - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 11: Tạo hình với lá cây | - Suy nghĩ, chia sẻ.  - Lắng nghe, nhận xét, có thể bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và chia sẻ cảm nhận.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Trưng bày sản phẩm.  - Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe, chia sẻ.  - Quan sát, lắng nghe.  - Chia sẻ mong muốn thực hành (nếu thích)  - Lắng nghe.  - Chia sẻ cảm nhận về bài học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**MĨ THUẬT 2D. CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH KHỐI LẶP LẠI**

**BÀI 10: CHIẾC TÚI XINH XẮN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Kiến thức*

- Sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách

- Chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm

*2. Năng lực:*

*- Năng lực chung:*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù ; phát triển năng lực giải quyết vấn để tính toán, được biểu hiện như: biết vận dụng đơn vị đo độ dài để ước lượng kích thước và các bộ phận của túi xách.

*- Năng lực mĩ thuật:*

+ Nhận biết được hình dạng của túi xách và trang trí lập lại trên túi xách; biết liên hệ ứng dụng của túi xách trong đời sống.

+ Tạo hình, sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách; biết trao đổi, chia sẻ với bạn trong thực hành, sáng tạo.

+ Trưng bày, giới thiệu và chia sẽ được cảm nhận về sản phẩm túi xách, bước đầu thấy được vẻ đẹp của túi xách có trang trí các hình cơ bản lặp lại và liên hệ với những đồ vật, đồ dùng khác trong đời sống

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: trung thực, trách nhiệm,bồi dưỡng tính kiên trì, lòng nhân ái được biểu hiện như: khéo léo thực hiện một số thao tác thực hành để sản phẩm đẹp hơn, tôn trọng sự lựa chọn kiểu dáng, cách trang trí của bạn ở sản phẩm và sở thích của người khác về túi xách

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **7’**  **30’**  **10’**  **20’** | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Khởi động:*  - Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị đồ dùng, bài học của HS.  - Tổ chức hoạt động khởi động, giới thiệu bài: GV tổ chức HS hoạt động nhóm thông qua trò chơi "Ai nhanh, ai khéo" thời gian khoảng 2 -4 phút. GV đưa mỗi nhóm một hình ảnh mẫu sản phẩm túi xách và một số miếng ghép là từng bộ phận rời của chiếc túi xách.  + Nhiệm vụ: HS trong nhóm quan sát hình túi xách mẫu và ghép các miếng hình với nhau để có hình giống với hình túi xách mẫu  + Kết quả: Các nhóm ghép đúng, đủ, nhanh và đẹp giống với hình ảnh sản phẩm mẫu  + Đánh giá kết quả: Dựa trên kết quả và thời gian hoàn thành, khả năng quan sát, phối hợp giữa các thành viên trong nhóm.  + GV dựa trên kết quả của các nhóm và gợi mở vào nội dung bài học “Xung quanh chúng ta có rất nhiều đồ vật được trang trí bằng các hình cơ bản lặp lại. Ở bài học này chúng mình cùng tạo hình và trang trí chiếc túi xách bằng các hình cơ bản lặp lại”  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  \* Sử dụng hình ảnh hình cơ bản lặp lại, hình cửa sổ, tranh “Lâu đài và mặt trời (tr. 47, 48).    - GV hướng dẫn HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi:  + Chỉ ra hình cơ bản nào được lặp lại? (Ví dụ: hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác,...).  + Các hình cơ bản lặp lại như thế nào? (xen kẽ, đối xứng).  - GV sử dụng thêm hình ảnh minh hoạ khác có trang trí hình cơ bản lặp lại (nếu có).  GV kết hợp chia sẻ của HS, giới thiệu một số thông tin về mỗi hình ảnh đồng thời nhấn mạnh “có nhiều hình thức lặp lại khác nhau. GV liên hệ những chi tiết cụ thể qua một số hình thức lặp lại của hình cơ bản ở trong cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật khác.  *\* Sử dụng hình ảnh một số chiếc túi xách (tr.48)*    - GV giới thiệu hoặc gợi mở HS nêu tên của mỗi hình ảnh và yêu cầu:  + Giới thiệu hình dạng của mỗi chiếc túi xách: giống hình cơ bản nào?  + Túi xách có những bộ phận nào?  + Hình cơ bản nào được trang trí lặp lại trên mỗi chiếc túi xách  + Chia sẻ những điều em biết được về những chiếc túi xách. Ví dụ: Chất liệu của mỗi chiếc túi xách? Em sử dụng túi xách trong những dịp nào? Em thích túi xách có trang trí hình lặp lại hay không? Vì sao?  - GV kết hợp phần chia sẻ của HS và giới thiệu rõ hơn về công dụng của những chiếc túi xách.  - Liên hệ thực tế: GV sử dụng một số túi xách có hình dáng, kích thước chất liệu, màu sắc và cách sắp xếp trang trí hình lặp lại khác nhau và một số túi không có trang trí.  - GV kết hợp sử dụng một số hình sản phẩm túi xách trong Vở thực hành, giúp HS nhận ra túi xách có nhiều hình dạng và cách trang trí lặp lại. GV tổng kết nội dung Hoạt động 1 (sử dụng hình ảnh trực quan).làm đẹp chiếc túi xách bằng cách trang trí hình cơ bản lặp lại.  GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng ban đầu về thực hành sáng tạo sản phẩm: GV sử dụng câu hỏi gợi mở, nêu vấn đề, để kích thích HS suy nghĩ và có hứng khởi trước khi vào hoạt động tiếp sau. Ví dụ:  Các em có thích làm nhà thiết kế túi xách không? Em có muốn sáng tạo sản phẩm túi xách thật đẹp để tặng người thân: bố, mẹ, em gái?  2. *Thực hành, sáng tạo*    *Bước 1: Cả lớp thực hành*  \* Hướng dẫn HS cách tạo hình và trang trí túi xách bằng hình lặp lại (tr49) GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách.  - GV gợi mở HS chia sẻ các thông tin vừa thảo luận.  GV nhận xét ý kiến của HS, kết hợp thị phạm minh hoạ, gợi mở, hướng dẫn  - Để HS thấy được sự đa dạng trong sáng tạo, GV gợi mở, hướng hỗn HS:  Cách 1. Sử dụng một kiểu dáng túi xách nhưng chất liệu và cách trang trí hình lặp lại khác nhau.  Cách 2: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách cùng một chất liệu và có nhiều cách trang trí hình lập lại khác nhau.  Cách 3: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách, mỗi kiểu dáng là một chất liệu và cách trang trí hình lập lại khác nhau (tr49).  - GV chọn một hoặc nhiều cách để hướng dẫn HS thực hành sáng tạo sản phẩm.  Ví dụ: GV thị phạm minh hoạ tạo sản phẩm và trang trí hình lặp lại xen kẽ trong SGK kết hợp giải thích, gợi mở và tương tác với HS như nêu câu hỏi, mời HS phối hợp thực hiện...  + Chuẩn bị kéo, hồ dán, thước kẻ, bút chỉ, giấy mẫu.  Chọn màu giấy theo ý thích (không nên chọn nhiều màu). Sử dụng kéo cắt hoặc dùng tay xẻ tạo hình thân (dùng thước kể hình thân túi và cất hoặc xé theo đường kẻ), quai túi và các hình cơ bản để trang trí.  GV lưu ý với HS: Các màu giấy để làm thân, quai túi và các chỉ tiết, hình cơ bản trang trí cần có màu đậm, màu nhạt. kết hợp tận dụng giấy của sách, báo cũ như: tạp chí, bìa lịch,... để tạo hình thân túi hoặc tạo chi tiết trang trí. Hình thân túi có thể: vuông, tròn, chữ nhật, hình tam giác, hình bán nguyệt, cần tạo sự cân đối giữa kích thước của thân túi và các chi tiết khác như: quai, chi tiết trang trí,... để chiếc túi được đẹp hơn.  + Tiến hành dẫn các bộ phận và chi tiết như minh hoạ trong SGK:  Bước 1: Dán giấy dùng làm quai vào thân túi.  Bước 2: Sắp xếp các hình cơ bản lặp lại (đối xứng/xen kẽ hoặc kết hợp đối xứng và xen kề) theo ý thích trên hình chiếc túi và dán hoàn thành sản phẩm chiếc túi xách.  + GV gợi mở HS về vị trí dẫn các hình để trang trí ở giữa hoặc các mép trên, dưới, phải, trái của thân túi.  + GV giới thiệu thêm một số hình ảnh sản phẩm túi xách của bạn lớp trước, giúp HS biết được tạo hình túi xách và trang trí hình cơ bản lặp lại bằng nhiều cách khác nhau.  - GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng tạo sản phẩm  \* Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và trao đổi, chia sẻ  - GV giao nhiệm vụ cho HS: Tạo hình và trang trí lặp lại bằng các hình cơ bản theo ý thích.  - GV gợi mở HS:  + Chọn hướng thực hành sáng tạo túi xách theo ý thích hoặc chọn một trong hai hướng thực hiện sản phẩm túi xách đã giới thiệu trong SGK.  + Tham khảo thêm hình ảnh một số sản phẩm túi xách (tr.50) và hình túi xách trong Vở thực hành.    - GV nhắc HS: quan sát các bạn thực hành (thao tác thực hành, sản phẩm của bạn các bạn xung quanh, cắt xé tạo các bộ phận và chi tiết trang trí,...), để học tập hoặc góp ý, đặt câu hỏi, nêu ý kiến, chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận,... với bạn.  *Bước 2: Thực hành theo nhóm*  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm:GV tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm như: sử dụng khổ giấy to hơn bài cả nhân, các thành viên trao đổi thống nhất chọn mẫu sắc, kiểu dáng của thân túi (tròn, vuông...), quai túi (tròn, góc cạnh, vuông...) và các hình để trang trí lặp lại; phân công các thành viên thực hiện các bước như cắt, dán, các thành viên cùng thống nhất hoàn thiện và đặt tên cho sản phẩm.  3.*Cảm nhận, chia sẻ*  - Tổ chức HS trưng bày sản phẩm: GV hướng dẫn HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm sản phẩm có cùng kiểu dáng, hình thức thực hành,... hoặc có cùng cách sắp xếp trang trí hình cơ bản sip lại ở trên sản phẩm túi xách  Ví dụ: Cửa hàng thời trang túi xách, Bộ sưu tập túi xách  - Tổ chức HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm. GV kết hợp:  + Nội dung gợi ý trong SGK.  + Căn cứ vào quá trình thực hành, sản phẩm cụ thể của HS để gợi ý nội dung HS trao đổi, thảo luận, nhận xét, tập trung vào mục tiêu bài học, hình thức thực hành và phù hợp thời lượng dành cho hoạt động và kĩ năng, tốc độ nói của HS.  - GV nhận xét, đánh giá: GV dựa vào sự trao đổi, chia sẻ của HS và kết quả thực hành, để nhận xét, đánh giá (toàn lớp/từng nhóm từng cá nhân,...) và gợi mở HS nhớ lại hoạt động thực hành, thảo luận và liên hệ vận dụng sản phẩm  *LUYỆN TẬP*  - GV yêu cầu HS: HS quan sát một số chiếc túi thật để có thêm y tưởng cho sản phẩm  *-* GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân, chia sẻ cảm nhận, nhận xét câu trả lời của HS.  4. *Vận dụng.*    - GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh giới thiệu trong SGK, hình ảnh sưu tầm (nếu có) và hình ảnh trong Vở thực hành. Gợi mở HS nhận ra:  + Sử dụng hình cơ bản để tạo hình và trang trí lặp lại tạo nên nhiều sản phẩm khác như: cặp sách, đồ vật trang trí phòng học, đồ chơi,… Trang trí hình cơ bản lặp lại để làm đẹp hơn cho đồ vật yêu thích.  - Tổng kết bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị bài tiếp theo | Hs tham gia trò chơi.  Hs thực hiện.  Hs lắng nghe.  - HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi  - HS chú y lắng nghe, quan sát  - HS quan sát hình ảnh trong SGK  - HS nêu tên của mỗi hình ảnh  - HS chú ý lắng nghe  - HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách  - HS tạo hình túi xách và cách trang trí hình lặp lại đối xứng, lặp lại xen kẽ hoặc lặp lại tự do  - HS chú y quan sát GV  - HS chú y quan sát  - HS thực hành tạo sản phẩm cá nhân.  - HS trao đổi, chia sẻ trong thực hành.  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm  - HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm  - HS trao đổi, thảo luận, nhận xét  - HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm  - HS quan sát hình ảnh  - HS trưng bày sản phẩm cá nhân  - HS quan sát hình ảnh  - HS lắng nghe GV dặn dò, hướng dẫn |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**MĨ THUẬT 2C. CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH KHỐI LẶP LẠI**

**BÀI 10: CHIẾC TÚI XINH XẮN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Kiến thức*

- Sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách

- Chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm

*2. Năng lực:*

*- Năng lực chung:*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù ; phát triển năng lực giải quyết vấn để tính toán, được biểu hiện như: biết vận dụng đơn vị đo độ dài để ước lượng kích thước và các bộ phận của túi xách.

*- Năng lực mĩ thuật:*

+ Nhận biết được hình dạng của túi xách và trang trí lập lại trên túi xách; biết liên hệ ứng dụng của túi xách trong đời sống.

+ Tạo hình, sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách; biết trao đổi, chia sẻ với bạn trong thực hành, sáng tạo.

+ Trưng bày, giới thiệu và chia sẽ được cảm nhận về sản phẩm túi xách, bước đầu thấy được vẻ đẹp của túi xách có trang trí các hình cơ bản lặp lại và liên hệ với những đồ vật, đồ dùng khác trong đời sống

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: trung thực, trách nhiệm,bồi dưỡng tính kiên trì, lòng nhân ái được biểu hiện như: khéo léo thực hiện một số thao tác thực hành để sản phẩm đẹp hơn, tôn trọng sự lựa chọn kiểu dáng, cách trang trí của bạn ở sản phẩm và sở thích của người khác về túi xách

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **7’**  **30’**  **10’**  **20’** | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Khởi động:*  - Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị đồ dùng, bài học của HS.  - Tổ chức hoạt động khởi động, giới thiệu bài: GV tổ chức HS hoạt động nhóm thông qua trò chơi "Ai nhanh, ai khéo" thời gian khoảng 2 -4 phút. GV đưa mỗi nhóm một hình ảnh mẫu sản phẩm túi xách và một số miếng ghép là từng bộ phận rời của chiếc túi xách.  + Nhiệm vụ: HS trong nhóm quan sát hình túi xách mẫu và ghép các miếng hình với nhau để có hình giống với hình túi xách mẫu  + Kết quả: Các nhóm ghép đúng, đủ, nhanh và đẹp giống với hình ảnh sản phẩm mẫu  + Đánh giá kết quả: Dựa trên kết quả và thời gian hoàn thành, khả năng quan sát, phối hợp giữa các thành viên trong nhóm.  + GV dựa trên kết quả của các nhóm và gợi mở vào nội dung bài học “Xung quanh chúng ta có rất nhiều đồ vật được trang trí bằng các hình cơ bản lặp lại. Ở bài học này chúng mình cùng tạo hình và trang trí chiếc túi xách bằng các hình cơ bản lặp lại”  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  \* Sử dụng hình ảnh hình cơ bản lặp lại, hình cửa sổ, tranh “Lâu đài và mặt trời (tr. 47, 48).    - GV hướng dẫn HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi:  + Chỉ ra hình cơ bản nào được lặp lại? (Ví dụ: hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác,...).  + Các hình cơ bản lặp lại như thế nào? (xen kẽ, đối xứng).  - GV sử dụng thêm hình ảnh minh hoạ khác có trang trí hình cơ bản lặp lại (nếu có).  GV kết hợp chia sẻ của HS, giới thiệu một số thông tin về mỗi hình ảnh đồng thời nhấn mạnh “có nhiều hình thức lặp lại khác nhau. GV liên hệ những chi tiết cụ thể qua một số hình thức lặp lại của hình cơ bản ở trong cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật khác.  *\* Sử dụng hình ảnh một số chiếc túi xách (tr.48)*    - GV giới thiệu hoặc gợi mở HS nêu tên của mỗi hình ảnh và yêu cầu:  + Giới thiệu hình dạng của mỗi chiếc túi xách: giống hình cơ bản nào?  + Túi xách có những bộ phận nào?  + Hình cơ bản nào được trang trí lặp lại trên mỗi chiếc túi xách  + Chia sẻ những điều em biết được về những chiếc túi xách. Ví dụ: Chất liệu của mỗi chiếc túi xách? Em sử dụng túi xách trong những dịp nào? Em thích túi xách có trang trí hình lặp lại hay không? Vì sao?  - GV kết hợp phần chia sẻ của HS và giới thiệu rõ hơn về công dụng của những chiếc túi xách.  - Liên hệ thực tế: GV sử dụng một số túi xách có hình dáng, kích thước chất liệu, màu sắc và cách sắp xếp trang trí hình lặp lại khác nhau và một số túi không có trang trí.  - GV kết hợp sử dụng một số hình sản phẩm túi xách trong Vở thực hành, giúp HS nhận ra túi xách có nhiều hình dạng và cách trang trí lặp lại. GV tổng kết nội dung Hoạt động 1 (sử dụng hình ảnh trực quan).làm đẹp chiếc túi xách bằng cách trang trí hình cơ bản lặp lại.  GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng ban đầu về thực hành sáng tạo sản phẩm: GV sử dụng câu hỏi gợi mở, nêu vấn đề, để kích thích HS suy nghĩ và có hứng khởi trước khi vào hoạt động tiếp sau. Ví dụ:  Các em có thích làm nhà thiết kế túi xách không? Em có muốn sáng tạo sản phẩm túi xách thật đẹp để tặng người thân: bố, mẹ, em gái?  2. *Thực hành, sáng tạo*    *Bước 1: Cả lớp thực hành*  \* Hướng dẫn HS cách tạo hình và trang trí túi xách bằng hình lặp lại (tr49) GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách.  - GV gợi mở HS chia sẻ các thông tin vừa thảo luận.  GV nhận xét ý kiến của HS, kết hợp thị phạm minh hoạ, gợi mở, hướng dẫn  - Để HS thấy được sự đa dạng trong sáng tạo, GV gợi mở, hướng hỗn HS:  Cách 1. Sử dụng một kiểu dáng túi xách nhưng chất liệu và cách trang trí hình lặp lại khác nhau.  Cách 2: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách cùng một chất liệu và có nhiều cách trang trí hình lập lại khác nhau.  Cách 3: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách, mỗi kiểu dáng là một chất liệu và cách trang trí hình lập lại khác nhau (tr49).  - GV chọn một hoặc nhiều cách để hướng dẫn HS thực hành sáng tạo sản phẩm.  Ví dụ: GV thị phạm minh hoạ tạo sản phẩm và trang trí hình lặp lại xen kẽ trong SGK kết hợp giải thích, gợi mở và tương tác với HS như nêu câu hỏi, mời HS phối hợp thực hiện...  + Chuẩn bị kéo, hồ dán, thước kẻ, bút chỉ, giấy mẫu.  Chọn màu giấy theo ý thích (không nên chọn nhiều màu). Sử dụng kéo cắt hoặc dùng tay xẻ tạo hình thân (dùng thước kể hình thân túi và cất hoặc xé theo đường kẻ), quai túi và các hình cơ bản để trang trí.  GV lưu ý với HS: Các màu giấy để làm thân, quai túi và các chỉ tiết, hình cơ bản trang trí cần có màu đậm, màu nhạt. kết hợp tận dụng giấy của sách, báo cũ như: tạp chí, bìa lịch,... để tạo hình thân túi hoặc tạo chi tiết trang trí. Hình thân túi có thể: vuông, tròn, chữ nhật, hình tam giác, hình bán nguyệt, cần tạo sự cân đối giữa kích thước của thân túi và các chi tiết khác như: quai, chi tiết trang trí,... để chiếc túi được đẹp hơn.  + Tiến hành dẫn các bộ phận và chi tiết như minh hoạ trong SGK:  Bước 1: Dán giấy dùng làm quai vào thân túi.  Bước 2: Sắp xếp các hình cơ bản lặp lại (đối xứng/xen kẽ hoặc kết hợp đối xứng và xen kề) theo ý thích trên hình chiếc túi và dán hoàn thành sản phẩm chiếc túi xách.  + GV gợi mở HS về vị trí dẫn các hình để trang trí ở giữa hoặc các mép trên, dưới, phải, trái của thân túi.  + GV giới thiệu thêm một số hình ảnh sản phẩm túi xách của bạn lớp trước, giúp HS biết được tạo hình túi xách và trang trí hình cơ bản lặp lại bằng nhiều cách khác nhau.  - GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng tạo sản phẩm  \* Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và trao đổi, chia sẻ  - GV giao nhiệm vụ cho HS: Tạo hình và trang trí lặp lại bằng các hình cơ bản theo ý thích.  - GV gợi mở HS:  + Chọn hướng thực hành sáng tạo túi xách theo ý thích hoặc chọn một trong hai hướng thực hiện sản phẩm túi xách đã giới thiệu trong SGK.  + Tham khảo thêm hình ảnh một số sản phẩm túi xách (tr.50) và hình túi xách trong Vở thực hành.    - GV nhắc HS: quan sát các bạn thực hành (thao tác thực hành, sản phẩm của bạn các bạn xung quanh, cắt xé tạo các bộ phận và chi tiết trang trí,...), để học tập hoặc góp ý, đặt câu hỏi, nêu ý kiến, chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận,... với bạn.  *Bước 2: Thực hành theo nhóm*  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm:GV tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm như: sử dụng khổ giấy to hơn bài cả nhân, các thành viên trao đổi thống nhất chọn mẫu sắc, kiểu dáng của thân túi (tròn, vuông...), quai túi (tròn, góc cạnh, vuông...) và các hình để trang trí lặp lại; phân công các thành viên thực hiện các bước như cắt, dán, các thành viên cùng thống nhất hoàn thiện và đặt tên cho sản phẩm.  3.*Cảm nhận, chia sẻ*  - Tổ chức HS trưng bày sản phẩm: GV hướng dẫn HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm sản phẩm có cùng kiểu dáng, hình thức thực hành,... hoặc có cùng cách sắp xếp trang trí hình cơ bản sip lại ở trên sản phẩm túi xách  Ví dụ: Cửa hàng thời trang túi xách, Bộ sưu tập túi xách  - Tổ chức HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm. GV kết hợp:  + Nội dung gợi ý trong SGK.  + Căn cứ vào quá trình thực hành, sản phẩm cụ thể của HS để gợi ý nội dung HS trao đổi, thảo luận, nhận xét, tập trung vào mục tiêu bài học, hình thức thực hành và phù hợp thời lượng dành cho hoạt động và kĩ năng, tốc độ nói của HS.  - GV nhận xét, đánh giá: GV dựa vào sự trao đổi, chia sẻ của HS và kết quả thực hành, để nhận xét, đánh giá (toàn lớp/từng nhóm từng cá nhân,...) và gợi mở HS nhớ lại hoạt động thực hành, thảo luận và liên hệ vận dụng sản phẩm  *LUYỆN TẬP*  - GV yêu cầu HS: HS quan sát một số chiếc túi thật để có thêm y tưởng cho sản phẩm  *-* GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân, chia sẻ cảm nhận, nhận xét câu trả lời của HS.  4. *Vận dụng.*    - GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh giới thiệu trong SGK, hình ảnh sưu tầm (nếu có) và hình ảnh trong Vở thực hành. Gợi mở HS nhận ra:  + Sử dụng hình cơ bản để tạo hình và trang trí lặp lại tạo nên nhiều sản phẩm khác như: cặp sách, đồ vật trang trí phòng học, đồ chơi,… Trang trí hình cơ bản lặp lại để làm đẹp hơn cho đồ vật yêu thích.  - Tổng kết bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị bài tiếp theo | Hs tham gia trò chơi.  Hs thực hiện.  Hs lắng nghe.  - HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi  - HS chú y lắng nghe, quan sát  - HS quan sát hình ảnh trong SGK  - HS nêu tên của mỗi hình ảnh  - HS chú ý lắng nghe  - HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách  - HS tạo hình túi xách và cách trang trí hình lặp lại đối xứng, lặp lại xen kẽ hoặc lặp lại tự do  - HS chú y quan sát GV  - HS chú y quan sát  - HS thực hành tạo sản phẩm cá nhân.  - HS trao đổi, chia sẻ trong thực hành.  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm  - HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm  - HS trao đổi, thảo luận, nhận xét  - HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm  - HS quan sát hình ảnh  - HS trưng bày sản phẩm cá nhân  - HS quan sát hình ảnh  - HS lắng nghe GV dặn dò, hướng dẫn |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**CHỦ ĐỀ 5: SÁNG TẠO VỚI CÁC HÌNH CƠ BẢN, LÁ CÂY**

**MĨ THUẬT 1D. BÀI 10: NGÔI NHÀ THÂN QUEN** **(2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Phẩm chất*

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trách nhiệm, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật ở HS. Cụ thể biểu hiện ở một số hoạt động sau:

- Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập đầy đủ.

- Biết giữ vệ sinh lớp học, bảo quản sản phẩm và đồ dùng học tập.

- Chia sẻ thẳng thắn suy nghĩ, cảm nhận của bản thân trong thảo luận, nêu ý kiến. Ý thức tôn trọng sản phẩm mĩ thuật do mình, do bạn bè và người khác tạo ra.

*2. Năng lực*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

*2.1. Năng lực mĩ thuật*

- Nhận biết được các hình cơ bản: hình vuông, hình tròn, hình tam giác.

- Tạo được hình cơ bản; biết vận dụng các hình cơ bản đó để tạo sản phẩm theo ý thích. - Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

*2.2. Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; chủ động lựa chọn cách thực hành.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và trưng bày, nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng họa phẩm để thực hành tạo nên sản phẩm.

*2.3. Năng lực đặc thù khác*

- Năng lực ngôn ngữ: Mạnh dạn tham gia trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét,... sản phẩm.

- Năng lực thể chất: Thực hiện các thao tác thực hành với sự vận động của bàn tay.

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học:**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **11’**  **15’**  **5’**  **1’** | **A.Hoạt động mở đầu:**  *Ổn định lớp và khởi động*  - Tổ chức học sinh hát, kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng, vật liệu của học sinh.  - Giới thiệu một số đồ dùng học tập của HS hoặc ở trong lớp: cuốn sách, hộp bút, hộp phấn, bảng, đồng hồ, tờ giấy,...Đặt câu hỏi giúp HS gọi tên hình dạng các hình đó và liên hệ giới thiệu nội dung bài học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  1.1. Nhận biết hình cơ bản  Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh minh họa SGK và thảo luận:  - Hình ảnh trang 44 SGK (có thể kết hợp đồ dùng trực quan là các hình vuông, tròn,...). Nhiệm vụ: Hãy trả lời một số câu hỏi gợi ý sau:  + Em đã làm quen, đã biết những hình này chưa?  + Em đã nhìn thấy những hình này ở đâu?  + Ở mỗi hình này thể hiện các nét thẳng, nét cong như thế nào?  - Hình ảnh trang 45 SGK và đưa ra nhiệm vụ:  + Giới thiệu tên các hình ảnh.  + Tìm các chi tiết có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật ở hình ảnh trực quan.  - Gọi đại diện các nhóm HS trình bày.  - Gợi nhắc: Đặc điểm của các hình vuông, hình tròn,  hình tam giác, hình chữ nhật.  *1.2. Nhận biết hình dạng của hình cơ bản ở sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật*  - Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh hoặc đồ vật, sản phẩm thật.  + Hình ảnh, đồ vật ở xung quanh. Ví dụ:  . Các đồ vật: đồng hồ, bàn ghế, cuốn sách,...  . Các hình ảnh trong tự nhiên: Mặt Trời, bông hoa, ngọn núi,...  + Hình ảnh sản phẩm tác phẩm mĩ thuật:  . Tranh của họa sĩ Mát – lê – vích (họa sĩ người Nga) tranh: Ra đồng, Người nông dân trên cánh đồng.  . Công trình kiến trúc: Kim Tự Tháp (Ai Cập).  . Một số sản phẩm, tác phẩm khác.  - Tóm tắt nội dung quan sát, nhận biết; gợi mở, nêu vấn đề để kích thích HS mong muốn thực hành, sáng tạo với các hình cơ bản.  *2. Thực hành, sáng tạo*  *2.1. Tìm hiểu cách tạo các hình cơ bản*  - Tổ chức HS làm việc nhóm và giao nhiệm vụ:  + Quan sát hình minh họa ở trang 46 SGK hoặc do GV chuẩn bị.  + Nêu thứ tự các bước thực hành tạo các hình cơ bản từ giấy.  - GV giới thiệu và thị phạm minh họa các bước, kết hợp vấn đáp, gợi mở và giảng giải cách thực hiện (dựa trên hình minh họa trang 46 SGK) như: gấp, kẻ, đếm số ô vuông, in, vẽ, cắt,...để tạo hình.  - Gợi mở HS: Có thể tạo hình cơ bản bằng cách: xếp que tính, cuộn sợi dây,...Chọn màu giấy theo ý thích cho màu hình cơ bản mình sẽ tạo ra.  *2.2. Tổ chức HS thực hành*  - Bố trí HS ngồi theo nhóm (6 HS)  - Giao nhiệm vụ cho HS: Vận dụng cách tạo các hình cơ bản ở trang 46 SGK để tạo các hình cơ bản cho riêng mình.  - Quan sát, hướng dẫn HS sử dụng công cụ, vật liệu, chất liệu giấy như: sử dụng kéo an toàn, cách đếm các ô tạo cạnh cho hình vuông,...kết hợp trao đổi, nêu vấn đề, gợi mở hướng dẫn HS thực hành và hỗ trợ khích lệ HS khi cần thiết.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ: Em đã làm thế nào để tạo sản phẩm của mình?...  - Chia sẻ, cảm nhận về sản phẩm.  4. *Vận dụng và* ***t****ổng kết tiết học*  - Nhận xét kết quả thực hành, ý thức học, chuẩn bị bài của HS, liên hệ bài học với thực tiễn.  - Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị. | - Hát tập thể. Để đồ dùng lên bàn giáo viên kiểm tra.  - Quan sát, lắng nghe và trả lời câu hỏi. Nhắc đề bài.  - Thảo luận nhóm theo các nội dung giáo viên hướng dẫn.  - Đại diện các nhóm HS trình bày. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. Tham gia tương tác cùng GV.  - Lắng nghe.  - Làm việc nhóm theo các nhiệm vụ giáo viên hướng dẫn.  - Quan sát, lắng nghe.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - HS thảo luận nhóm: Quan sát các bạn trong nhóm thực hành, cùng trao đổi với bạn về quá trình thực hành như: lựa chọn giấy, cách tạo các hình,…  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Tập đặt câu hỏi cho bạn, trả lời, thảo luận, chia sẻ trong thực hành.  - Trưng bày sản phẩm theo nhóm.  - Giới thiệu sản phẩm của mình.  - Chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe. Có thể chia sẻ suy nghĩ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 21/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **5’**  **7’**  **4’**  **16’** | **A. Hoạt động mở đầu.**  - Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học.  - Giới thiệu nội dung tiết học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  *1. Quan sát, nhận biết*  - Tổ chức học sinh quan sát, tìm hiểu một số sản phẩm ngôi nhà và cảnh quan xung quanh được tạo nên từ các hình cơ bản và chia sẻ cảm nhận.  *2. Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  \* Tổ chức cho HS tạo ngôi nhà và cảnh quan xung quanh  - Sắp xếp HS ngồi theo nhóm và yêu cầu HS:  + Vận dụng các hình cơ bản đã tạo được của cá nhân sắp xếp tạo hình ngôi nhà.  + Có thể xé, cắt, vẽ thêm: cây, mây, Mặt Trời, cỏ,... tạo cảnh quan xung quanh.  *Lưu ý:* Có thể tham khảo hình minh họa ở trang 47 SGK và hình ảnh do GV chuẩn bị. Có thể tạo hình ngôi nhà và không gian xung quanh theo ý thích, phản ánh chính ngôi nhà mình đang ở hoặc thực tế ở địa phương.  \* Tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm nếu thời gian cho phép thực hiện.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Gợi mở hoặc cho HS lựa chọn nơi trưng bày sản phẩm. Ví dụ:  + Dán trên bảng  + Trưng bày ở các góc học tập trong lớp: góc Tiếng Việt, góc thư viện,...  + Trưng bày theo nhóm học tập  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ. Gợi ý:  + Bức tranh ngôi nhà của em gồm có những hình cơ bản nào? Em làm thế nào để tạo được các hình đó?  + Nêu một số màu sắc có trong bức tranh của mình?  + Em thích tranh của bạn nào? Vì sao?  - Đánh giá kết quả thực hành, kích thích HS nhớ lại quá trình thực hành, trao đổi; kết hợp gợi mở HS liên tưởng đến sáng tạo các hình ảnh khác các hình cơ bản.  *4. Vận dụng và tổng kết bài học.*  - Tổ chức HS quan sát hình ảnh minh họa trang 48 SGK, hình ảnh sưu tầm và gợi mở HS nhận ra cách tạo hình cơ bản từ vật liệu.  - Giới thiệu cách thực hành và khuyến khích học sinh thực hiện ở nhà (nếu thích) hoặc tổ chức cho HS thực hành trên lớp nếu có thời gian.  - Tóm tắt nội dung chính của bài.  - Nhận xét, đánh giá ý thức học tập, sự chuẩn bị bài học và mức độ tham gia thảo luận, thực hành của HS. (cá nhân, nhóm, lớp)  - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 11: Tạo hình với lá cây | - Suy nghĩ, chia sẻ.  - Lắng nghe, nhận xét, có thể bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và chia sẻ cảm nhận.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Trưng bày sản phẩm.  - Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe, chia sẻ.  - Quan sát, lắng nghe.  - Chia sẻ mong muốn thực hành (nếu thích)  - Lắng nghe.  - Chia sẻ cảm nhận về bài học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**Mĩ thuật 4B - CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH DẠNG KHÁC NHAU CỦA HÌNH, KHỐI CƠ BẢN (6 tiết)**

**BÀI 9. NHỮNG MÁI NHÀ THÂN QUEN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Năng lực mĩ thuật*

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nhận biết được sự thay đổi hình dạng của hình cơ bản; bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của hình ảnh những mái nhà trong đời sống và trong tác phẩm mĩ thuật có dạng hình biến thể từ hình cơ bản.

– Vận dụng được hình biến thể vào sáng tạo sản phẩm về đề tài những mái nhà thân quen và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn

*2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; tìm hiểu đặc điểm của hình cơ bản biến thể;…*

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… như: *Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm;* *tôn trọng sản phẩm sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học.**

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | - Nhận biết: Một số hình dạng khác (hình cơ bản biến thể) của hình cơ bản và cách thực hành, sáng tạo ngôi nhà cao tầng  - Thực hành (cá nhân/nhóm): Tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích. |
| **Tiết 2** | - Nhận biết: Nhắc lại nội dung chính ở tiết 1, cách thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói  - Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích; sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm. |

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy.** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  Trò chơi “Nhanh mắt, nhanh tay”  -Gv nhận xét, giới thiệu bài mới. | hs tham gia  hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **7’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | \* GV tổ chức HS tìm hiểu sự thay đổi hình dạng (biến thể) của một số hình cơ bản  - Sử dụng hình ảnh 1, 2 (tr.43, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, thảo luận và trả lời câu hỏi:  + Em chỉ ra sự giống và khác nhau về hình dạng ở mỗi cặp hình?  + Em hãy đọc tên các hình đó?  - Sử dụng hình ảnh 1, 2, 3, 4 (tr.44, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và trả lời câu hỏi:  + Tìm các hình cơ bản biến thể ở mỗi bức hình minh họa?  + Em có biết ngôi nhà nào ở thành phố, nông thôn, vùng núi cao?  \* GV giới thiệu thêm một số hình ảnh/sản phẩm, TP mĩ thuật có hình mái nhà mạng hình dạng hình biến thể từ hình cơ bản.  \* Đánh giá nội dung trả lời, chia sẻ, nhận xét, bổ sung của HS và chốt kiến thức. | Hs quan sát, ghi nhận.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
| **19’** | 2. Thực hành, sáng tạo. |  |
|  | *2.1. Tạo hình ngôi nhà cao tầng (tr.44-sgk)*  – GV hướng dẫn HS quan sát và yêu cầu trả lời câu hỏi  + Em hãy nêu đồ dùng, vật liệu sử dụng để tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng có những hình nào (cơ bản, biến thể)?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng được tạo bằng hình thức thực hành nào?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; hướng dẫn HS cách thực hành và giới thiệu thêm một số sản phẩm sưu tầm. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Em hãy sử dụng giấy màu hoặc giấy trắng và màu dạ/màu sáp,… để thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn và hỏi ý tưởng thực hành của bạn,...  - GV gợi mở HS chọn hình ngôi nhà mà mình yêu thích để tạo hình và quan sát, tham khảo thêm ở sản phẩm tr.46-sgk.  - GV lưu ý HS: chọn giấy màu tươi sáng, nổi bật để vẽ, xé, cắt dán các hình họa tiết trung tâm; Hình họa tiết có thể là các hình cơ bản hoặc chấm, nét,… và xếp dán các họa tiết lặp lại hoặc xen kẽ,…  – GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS, có thể gợi mở, hướng dẫn, hỗ trợ... | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs lắng nghe.  Hs ghi nhận.  Hs chú ý.  Hs lắng nghe. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Tổ chức HS trưng bày kết quả thực hành và quan sát; yêu cầu HS giới thiệu, nhận xét:  + Sản phẩm của em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em tạo sản phẩm bằng cách nào?  + Em thích sản phẩm, hoặc hình ảnh/chi tiết nào nhất ở sản phẩm của bạn, vì sao?  - GV nhận xét nội dung chia sẻ, trả lời, bổ sung và kết quả thực hành, thảo luận của HS.  – GV tổng kết, nhận xét kết quả thực hành. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn Hs chuẩn bị. | Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 21/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  -Yêu cầu hs nhắc lại kiến thức đã học ở tiết trước.  - Gv nhận xét, kết luận. | Hs chia sẻ  Hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **5’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | – Tổ chức HS quan sát sản phẩm thực hành ở tiết 1, hình sản phẩm mĩ thuật trong vở Thực hành và hình ảnh sưu tầm (hình ngôi nhà/mái nhà, bộ đồ dùng hình phẳng lớp 4-môn toán,…). Yêu cầu HS trao đổi, trả lời câu hỏi: Chỉ ra hình ảnh/chi tiết có hình dạng cơ bản biến thể (hình bình hành, hình thoi, hình thang,…).  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; củng cố kiến thức đã nhận biết ở tiết 1. | Hs quan sát.  Hs lắng nghe. |
| **24’** | *2. Thực hành, sáng tạo.* |  |
|  | *2.1. Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói (tr.45-sgk)*  – Gv yêu cầu HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  + Sản phẩm ngôi nhà mái ngói được tạo nên bằng những hình nào?  + Em hãy chỉ ra hình ảnh/chi tiết nào ở sản phẩm ngôi nhà mái ngói giống hình biến thể từ hình cơ bản (hình thang hoặc hình bình hành, hình thoi)?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói?  – Gv đánh giá nội dung trả lời, nhận xét, bổ sung của HS; hướng dẫn HS thực hành, sáng tạo sản phẩm; hướng dẫn hS quan sát, tham khảo thêm hình sản phẩm ở tr.46-sgk. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói theo ý thích  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng của mình với bạn (VD: Chọn màu giấy, vẽ hình mái nhà, tường nhà hình chữ nhật/hình thang/hình bình hành) và đặt câu hỏi cho bạn.  – Gợi mở HS có thể vẽ hoặc xé, cắt dán tạo họa tiết để trang trí ở trên tường, mái nhà, cửa sổ,… bằng màu sắc tươi sáng, nổi bật,…  – GV nhắc các nhóm HS quan sát hình sản phẩm nhóm (tr.45) và sản phẩm ở mục Vận dụng (tr46) và gợi nhắc HS sau khi hoàn thành sản phẩm cá nhân sẽ sắp xếp tạo sản phẩm nhóm.  - GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở HS thực hành, sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm hoặc hỗ trợ.  - Gv nhắc các nhóm HS có thể bổ sung thêm bối cảnh: cây, vườn hoa,… vào sắp xếp sản phẩm nhóm. | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs quan sát.  Hs ghi nhận  Hs lắng nghe.  Hs lắng nghe, ghi nhận. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Gv tổ chức HS trưng bày sản phẩm, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:  + Tên sản phẩm của em là gì?  + Sản phẩm của em, của nhóm em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em thích sản phẩm của bạn nào/nhóm nào nhất? Vì sao?  – Gv đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ, nhận xét và kết quả thực hành của HS. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gv tổng kết bài học; Hướng dẫn HS chuẩn bị học bài 10. | Hs lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**Mĩ thuật 4C - CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH DẠNG KHÁC NHAU CỦA HÌNH, KHỐI CƠ BẢN (6 tiết)**

**BÀI 9. NHỮNG MÁI NHÀ THÂN QUEN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Năng lực mĩ thuật*

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nhận biết được sự thay đổi hình dạng của hình cơ bản; bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của hình ảnh những mái nhà trong đời sống và trong tác phẩm mĩ thuật có dạng hình biến thể từ hình cơ bản.

– Vận dụng được hình biến thể vào sáng tạo sản phẩm về đề tài những mái nhà thân quen và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn

*2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; tìm hiểu đặc điểm của hình cơ bản biến thể;…*

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… như: *Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm;* *tôn trọng sản phẩm sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học.**

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | - Nhận biết: Một số hình dạng khác (hình cơ bản biến thể) của hình cơ bản và cách thực hành, sáng tạo ngôi nhà cao tầng  - Thực hành (cá nhân/nhóm): Tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích. |
| **Tiết 2** | - Nhận biết: Nhắc lại nội dung chính ở tiết 1, cách thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói  - Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích; sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm. |

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy.** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  Trò chơi “Nhanh mắt, nhanh tay”  -Gv nhận xét, giới thiệu bài mới. | hs tham gia  hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **7’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | \* GV tổ chức HS tìm hiểu sự thay đổi hình dạng (biến thể) của một số hình cơ bản  - Sử dụng hình ảnh 1, 2 (tr.43, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, thảo luận và trả lời câu hỏi:  + Em chỉ ra sự giống và khác nhau về hình dạng ở mỗi cặp hình?  + Em hãy đọc tên các hình đó?  - Sử dụng hình ảnh 1, 2, 3, 4 (tr.44, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và trả lời câu hỏi:  + Tìm các hình cơ bản biến thể ở mỗi bức hình minh họa?  + Em có biết ngôi nhà nào ở thành phố, nông thôn, vùng núi cao?  \* GV giới thiệu thêm một số hình ảnh/sản phẩm, TP mĩ thuật có hình mái nhà mạng hình dạng hình biến thể từ hình cơ bản.  \* Đánh giá nội dung trả lời, chia sẻ, nhận xét, bổ sung của HS và chốt kiến thức. | Hs quan sát, ghi nhận.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
| **19’** | 2. Thực hành, sáng tạo. |  |
|  | *2.1. Tạo hình ngôi nhà cao tầng (tr.44-sgk)*  – GV hướng dẫn HS quan sát và yêu cầu trả lời câu hỏi  + Em hãy nêu đồ dùng, vật liệu sử dụng để tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng có những hình nào (cơ bản, biến thể)?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng được tạo bằng hình thức thực hành nào?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; hướng dẫn HS cách thực hành và giới thiệu thêm một số sản phẩm sưu tầm. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Em hãy sử dụng giấy màu hoặc giấy trắng và màu dạ/màu sáp,… để thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn và hỏi ý tưởng thực hành của bạn,...  - GV gợi mở HS chọn hình ngôi nhà mà mình yêu thích để tạo hình và quan sát, tham khảo thêm ở sản phẩm tr.46-sgk.  - GV lưu ý HS: chọn giấy màu tươi sáng, nổi bật để vẽ, xé, cắt dán các hình họa tiết trung tâm; Hình họa tiết có thể là các hình cơ bản hoặc chấm, nét,… và xếp dán các họa tiết lặp lại hoặc xen kẽ,…  – GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS, có thể gợi mở, hướng dẫn, hỗ trợ... | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs lắng nghe.  Hs ghi nhận.  Hs chú ý.  Hs lắng nghe. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Tổ chức HS trưng bày kết quả thực hành và quan sát; yêu cầu HS giới thiệu, nhận xét:  + Sản phẩm của em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em tạo sản phẩm bằng cách nào?  + Em thích sản phẩm, hoặc hình ảnh/chi tiết nào nhất ở sản phẩm của bạn, vì sao?  - GV nhận xét nội dung chia sẻ, trả lời, bổ sung và kết quả thực hành, thảo luận của HS.  – GV tổng kết, nhận xét kết quả thực hành. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn Hs chuẩn bị. | Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 21/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  -Yêu cầu hs nhắc lại kiến thức đã học ở tiết trước.  - Gv nhận xét, kết luận. | Hs chia sẻ  Hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **5’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | – Tổ chức HS quan sát sản phẩm thực hành ở tiết 1, hình sản phẩm mĩ thuật trong vở Thực hành và hình ảnh sưu tầm (hình ngôi nhà/mái nhà, bộ đồ dùng hình phẳng lớp 4-môn toán,…). Yêu cầu HS trao đổi, trả lời câu hỏi: Chỉ ra hình ảnh/chi tiết có hình dạng cơ bản biến thể (hình bình hành, hình thoi, hình thang,…).  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; củng cố kiến thức đã nhận biết ở tiết 1. | Hs quan sát.  Hs lắng nghe. |
| **24’** | *2. Thực hành, sáng tạo.* |  |
|  | *2.1. Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói (tr.45-sgk)*  – Gv yêu cầu HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  + Sản phẩm ngôi nhà mái ngói được tạo nên bằng những hình nào?  + Em hãy chỉ ra hình ảnh/chi tiết nào ở sản phẩm ngôi nhà mái ngói giống hình biến thể từ hình cơ bản (hình thang hoặc hình bình hành, hình thoi)?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói?  – Gv đánh giá nội dung trả lời, nhận xét, bổ sung của HS; hướng dẫn HS thực hành, sáng tạo sản phẩm; hướng dẫn hS quan sát, tham khảo thêm hình sản phẩm ở tr.46-sgk. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói theo ý thích  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng của mình với bạn (VD: Chọn màu giấy, vẽ hình mái nhà, tường nhà hình chữ nhật/hình thang/hình bình hành) và đặt câu hỏi cho bạn.  – Gợi mở HS có thể vẽ hoặc xé, cắt dán tạo họa tiết để trang trí ở trên tường, mái nhà, cửa sổ,… bằng màu sắc tươi sáng, nổi bật,…  – GV nhắc các nhóm HS quan sát hình sản phẩm nhóm (tr.45) và sản phẩm ở mục Vận dụng (tr46) và gợi nhắc HS sau khi hoàn thành sản phẩm cá nhân sẽ sắp xếp tạo sản phẩm nhóm.  - GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở HS thực hành, sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm hoặc hỗ trợ.  - Gv nhắc các nhóm HS có thể bổ sung thêm bối cảnh: cây, vườn hoa,… vào sắp xếp sản phẩm nhóm. | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs quan sát.  Hs ghi nhận  Hs lắng nghe.  Hs lắng nghe, ghi nhận. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Gv tổ chức HS trưng bày sản phẩm, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:  + Tên sản phẩm của em là gì?  + Sản phẩm của em, của nhóm em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em thích sản phẩm của bạn nào/nhóm nào nhất? Vì sao?  – Gv đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ, nhận xét và kết quả thực hành của HS. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gv tổng kết bài học; Hướng dẫn HS chuẩn bị học bài 10. | Hs lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**Mĩ thuật 4A - CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH DẠNG KHÁC NHAU CỦA HÌNH, KHỐI CƠ BẢN (6 tiết)**

**BÀI 9. NHỮNG MÁI NHÀ THÂN QUEN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Năng lực mĩ thuật*

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nhận biết được sự thay đổi hình dạng của hình cơ bản; bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của hình ảnh những mái nhà trong đời sống và trong tác phẩm mĩ thuật có dạng hình biến thể từ hình cơ bản.

– Vận dụng được hình biến thể vào sáng tạo sản phẩm về đề tài những mái nhà thân quen và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn

*2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; tìm hiểu đặc điểm của hình cơ bản biến thể;…*

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… như: *Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm;* *tôn trọng sản phẩm sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học.**

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | - Nhận biết: Một số hình dạng khác (hình cơ bản biến thể) của hình cơ bản và cách thực hành, sáng tạo ngôi nhà cao tầng  - Thực hành (cá nhân/nhóm): Tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích. |
| **Tiết 2** | - Nhận biết: Nhắc lại nội dung chính ở tiết 1, cách thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói  - Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích; sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm. |

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy.** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  Trò chơi “Nhanh mắt, nhanh tay”  -Gv nhận xét, giới thiệu bài mới. | hs tham gia  hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **7’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | \* GV tổ chức HS tìm hiểu sự thay đổi hình dạng (biến thể) của một số hình cơ bản  - Sử dụng hình ảnh 1, 2 (tr.43, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, thảo luận và trả lời câu hỏi:  + Em chỉ ra sự giống và khác nhau về hình dạng ở mỗi cặp hình?  + Em hãy đọc tên các hình đó?  - Sử dụng hình ảnh 1, 2, 3, 4 (tr.44, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và trả lời câu hỏi:  + Tìm các hình cơ bản biến thể ở mỗi bức hình minh họa?  + Em có biết ngôi nhà nào ở thành phố, nông thôn, vùng núi cao?  \* GV giới thiệu thêm một số hình ảnh/sản phẩm, TP mĩ thuật có hình mái nhà mạng hình dạng hình biến thể từ hình cơ bản.  \* Đánh giá nội dung trả lời, chia sẻ, nhận xét, bổ sung của HS và chốt kiến thức. | Hs quan sát, ghi nhận.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
| **19’** | 2. Thực hành, sáng tạo. |  |
|  | *2.1. Tạo hình ngôi nhà cao tầng (tr.44-sgk)*  – GV hướng dẫn HS quan sát và yêu cầu trả lời câu hỏi  + Em hãy nêu đồ dùng, vật liệu sử dụng để tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng có những hình nào (cơ bản, biến thể)?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng được tạo bằng hình thức thực hành nào?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; hướng dẫn HS cách thực hành và giới thiệu thêm một số sản phẩm sưu tầm. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Em hãy sử dụng giấy màu hoặc giấy trắng và màu dạ/màu sáp,… để thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn và hỏi ý tưởng thực hành của bạn,...  - GV gợi mở HS chọn hình ngôi nhà mà mình yêu thích để tạo hình và quan sát, tham khảo thêm ở sản phẩm tr.46-sgk.  - GV lưu ý HS: chọn giấy màu tươi sáng, nổi bật để vẽ, xé, cắt dán các hình họa tiết trung tâm; Hình họa tiết có thể là các hình cơ bản hoặc chấm, nét,… và xếp dán các họa tiết lặp lại hoặc xen kẽ,…  – GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS, có thể gợi mở, hướng dẫn, hỗ trợ... | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs lắng nghe.  Hs ghi nhận.  Hs chú ý.  Hs lắng nghe. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Tổ chức HS trưng bày kết quả thực hành và quan sát; yêu cầu HS giới thiệu, nhận xét:  + Sản phẩm của em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em tạo sản phẩm bằng cách nào?  + Em thích sản phẩm, hoặc hình ảnh/chi tiết nào nhất ở sản phẩm của bạn, vì sao?  - GV nhận xét nội dung chia sẻ, trả lời, bổ sung và kết quả thực hành, thảo luận của HS.  – GV tổng kết, nhận xét kết quả thực hành. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn Hs chuẩn bị. | Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 21/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  -Yêu cầu hs nhắc lại kiến thức đã học ở tiết trước.  - Gv nhận xét, kết luận. | Hs chia sẻ  Hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **5’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | – Tổ chức HS quan sát sản phẩm thực hành ở tiết 1, hình sản phẩm mĩ thuật trong vở Thực hành và hình ảnh sưu tầm (hình ngôi nhà/mái nhà, bộ đồ dùng hình phẳng lớp 4-môn toán,…). Yêu cầu HS trao đổi, trả lời câu hỏi: Chỉ ra hình ảnh/chi tiết có hình dạng cơ bản biến thể (hình bình hành, hình thoi, hình thang,…).  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; củng cố kiến thức đã nhận biết ở tiết 1. | Hs quan sát.  Hs lắng nghe. |
| **24’** | *2. Thực hành, sáng tạo.* |  |
|  | *2.1. Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói (tr.45-sgk)*  – Gv yêu cầu HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  + Sản phẩm ngôi nhà mái ngói được tạo nên bằng những hình nào?  + Em hãy chỉ ra hình ảnh/chi tiết nào ở sản phẩm ngôi nhà mái ngói giống hình biến thể từ hình cơ bản (hình thang hoặc hình bình hành, hình thoi)?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói?  – Gv đánh giá nội dung trả lời, nhận xét, bổ sung của HS; hướng dẫn HS thực hành, sáng tạo sản phẩm; hướng dẫn hS quan sát, tham khảo thêm hình sản phẩm ở tr.46-sgk. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói theo ý thích  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng của mình với bạn (VD: Chọn màu giấy, vẽ hình mái nhà, tường nhà hình chữ nhật/hình thang/hình bình hành) và đặt câu hỏi cho bạn.  – Gợi mở HS có thể vẽ hoặc xé, cắt dán tạo họa tiết để trang trí ở trên tường, mái nhà, cửa sổ,… bằng màu sắc tươi sáng, nổi bật,…  – GV nhắc các nhóm HS quan sát hình sản phẩm nhóm (tr.45) và sản phẩm ở mục Vận dụng (tr46) và gợi nhắc HS sau khi hoàn thành sản phẩm cá nhân sẽ sắp xếp tạo sản phẩm nhóm.  - GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở HS thực hành, sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm hoặc hỗ trợ.  - Gv nhắc các nhóm HS có thể bổ sung thêm bối cảnh: cây, vườn hoa,… vào sắp xếp sản phẩm nhóm. | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs quan sát.  Hs ghi nhận  Hs lắng nghe.  Hs lắng nghe, ghi nhận. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Gv tổ chức HS trưng bày sản phẩm, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:  + Tên sản phẩm của em là gì?  + Sản phẩm của em, của nhóm em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em thích sản phẩm của bạn nào/nhóm nào nhất? Vì sao?  – Gv đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ, nhận xét và kết quả thực hành của HS. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gv tổng kết bài học; Hướng dẫn HS chuẩn bị học bài 10. | Hs lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 15/01/2025

**CHỦ ĐỀ 5: SÁNG TẠO VỚI CÁC HÌNH CƠ BẢN, LÁ CÂY**

**MĨ THUẬT 1C. BÀI 10: NGÔI NHÀ THÂN QUEN** **(2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Phẩm chất*

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trách nhiệm, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật ở HS. Cụ thể biểu hiện ở một số hoạt động sau:

- Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập đầy đủ.

- Biết giữ vệ sinh lớp học, bảo quản sản phẩm và đồ dùng học tập.

- Chia sẻ thẳng thắn suy nghĩ, cảm nhận của bản thân trong thảo luận, nêu ý kiến. Ý thức tôn trọng sản phẩm mĩ thuật do mình, do bạn bè và người khác tạo ra.

*2. Năng lực*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

*2.1. Năng lực mĩ thuật*

- Nhận biết được các hình cơ bản: hình vuông, hình tròn, hình tam giác.

- Tạo được hình cơ bản; biết vận dụng các hình cơ bản đó để tạo sản phẩm theo ý thích. - Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

*2.2. Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; chủ động lựa chọn cách thực hành.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và trưng bày, nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng họa phẩm để thực hành tạo nên sản phẩm.

*2.3. Năng lực đặc thù khác*

- Năng lực ngôn ngữ: Mạnh dạn tham gia trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét,... sản phẩm.

- Năng lực thể chất: Thực hiện các thao tác thực hành với sự vận động của bàn tay.

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học:**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **11’**  **15’**  **5’**  **1’** | **A.Hoạt động mở đầu:**  *Ổn định lớp và khởi động*  - Tổ chức học sinh hát, kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng, vật liệu của học sinh.  - Giới thiệu một số đồ dùng học tập của HS hoặc ở trong lớp: cuốn sách, hộp bút, hộp phấn, bảng, đồng hồ, tờ giấy,...Đặt câu hỏi giúp HS gọi tên hình dạng các hình đó và liên hệ giới thiệu nội dung bài học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  1.1. Nhận biết hình cơ bản  Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh minh họa SGK và thảo luận:  - Hình ảnh trang 44 SGK (có thể kết hợp đồ dùng trực quan là các hình vuông, tròn,...). Nhiệm vụ: Hãy trả lời một số câu hỏi gợi ý sau:  + Em đã làm quen, đã biết những hình này chưa?  + Em đã nhìn thấy những hình này ở đâu?  + Ở mỗi hình này thể hiện các nét thẳng, nét cong như thế nào?  - Hình ảnh trang 45 SGK và đưa ra nhiệm vụ:  + Giới thiệu tên các hình ảnh.  + Tìm các chi tiết có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật ở hình ảnh trực quan.  - Gọi đại diện các nhóm HS trình bày.  - Gợi nhắc: Đặc điểm của các hình vuông, hình tròn,  hình tam giác, hình chữ nhật.  *1.2. Nhận biết hình dạng của hình cơ bản ở sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật*  - Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh hoặc đồ vật, sản phẩm thật.  + Hình ảnh, đồ vật ở xung quanh. Ví dụ:  . Các đồ vật: đồng hồ, bàn ghế, cuốn sách,...  . Các hình ảnh trong tự nhiên: Mặt Trời, bông hoa, ngọn núi,...  + Hình ảnh sản phẩm tác phẩm mĩ thuật:  . Tranh của họa sĩ Mát – lê – vích (họa sĩ người Nga) tranh: Ra đồng, Người nông dân trên cánh đồng.  . Công trình kiến trúc: Kim Tự Tháp (Ai Cập).  . Một số sản phẩm, tác phẩm khác.  - Tóm tắt nội dung quan sát, nhận biết; gợi mở, nêu vấn đề để kích thích HS mong muốn thực hành, sáng tạo với các hình cơ bản.  *2. Thực hành, sáng tạo*  *2.1. Tìm hiểu cách tạo các hình cơ bản*  - Tổ chức HS làm việc nhóm và giao nhiệm vụ:  + Quan sát hình minh họa ở trang 46 SGK hoặc do GV chuẩn bị.  + Nêu thứ tự các bước thực hành tạo các hình cơ bản từ giấy.  - GV giới thiệu và thị phạm minh họa các bước, kết hợp vấn đáp, gợi mở và giảng giải cách thực hiện (dựa trên hình minh họa trang 46 SGK) như: gấp, kẻ, đếm số ô vuông, in, vẽ, cắt,...để tạo hình.  - Gợi mở HS: Có thể tạo hình cơ bản bằng cách: xếp que tính, cuộn sợi dây,...Chọn màu giấy theo ý thích cho màu hình cơ bản mình sẽ tạo ra.  *2.2. Tổ chức HS thực hành*  - Bố trí HS ngồi theo nhóm (6 HS)  - Giao nhiệm vụ cho HS: Vận dụng cách tạo các hình cơ bản ở trang 46 SGK để tạo các hình cơ bản cho riêng mình.  - Quan sát, hướng dẫn HS sử dụng công cụ, vật liệu, chất liệu giấy như: sử dụng kéo an toàn, cách đếm các ô tạo cạnh cho hình vuông,...kết hợp trao đổi, nêu vấn đề, gợi mở hướng dẫn HS thực hành và hỗ trợ khích lệ HS khi cần thiết.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ: Em đã làm thế nào để tạo sản phẩm của mình?...  - Chia sẻ, cảm nhận về sản phẩm.  4. *Vận dụng và* ***t****ổng kết tiết học*  - Nhận xét kết quả thực hành, ý thức học, chuẩn bị bài của HS, liên hệ bài học với thực tiễn.  - Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị. | - Hát tập thể. Để đồ dùng lên bàn giáo viên kiểm tra.  - Quan sát, lắng nghe và trả lời câu hỏi. Nhắc đề bài.  - Thảo luận nhóm theo các nội dung giáo viên hướng dẫn.  - Đại diện các nhóm HS trình bày. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. Tham gia tương tác cùng GV.  - Lắng nghe.  - Làm việc nhóm theo các nhiệm vụ giáo viên hướng dẫn.  - Quan sát, lắng nghe.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - HS thảo luận nhóm: Quan sát các bạn trong nhóm thực hành, cùng trao đổi với bạn về quá trình thực hành như: lựa chọn giấy, cách tạo các hình,…  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Tập đặt câu hỏi cho bạn, trả lời, thảo luận, chia sẻ trong thực hành.  - Trưng bày sản phẩm theo nhóm.  - Giới thiệu sản phẩm của mình.  - Chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe. Có thể chia sẻ suy nghĩ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 22/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **5’**  **7’**  **4’**  **16’** | **A. Hoạt động mở đầu.**  - Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học.  - Giới thiệu nội dung tiết học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  *1. Quan sát, nhận biết*  - Tổ chức học sinh quan sát, tìm hiểu một số sản phẩm ngôi nhà và cảnh quan xung quanh được tạo nên từ các hình cơ bản và chia sẻ cảm nhận.  *2. Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  \* Tổ chức cho HS tạo ngôi nhà và cảnh quan xung quanh  - Sắp xếp HS ngồi theo nhóm và yêu cầu HS:  + Vận dụng các hình cơ bản đã tạo được của cá nhân sắp xếp tạo hình ngôi nhà.  + Có thể xé, cắt, vẽ thêm: cây, mây, Mặt Trời, cỏ,... tạo cảnh quan xung quanh.  *Lưu ý:* Có thể tham khảo hình minh họa ở trang 47 SGK và hình ảnh do GV chuẩn bị. Có thể tạo hình ngôi nhà và không gian xung quanh theo ý thích, phản ánh chính ngôi nhà mình đang ở hoặc thực tế ở địa phương.  \* Tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm nếu thời gian cho phép thực hiện.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Gợi mở hoặc cho HS lựa chọn nơi trưng bày sản phẩm. Ví dụ:  + Dán trên bảng  + Trưng bày ở các góc học tập trong lớp: góc Tiếng Việt, góc thư viện,...  + Trưng bày theo nhóm học tập  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ. Gợi ý:  + Bức tranh ngôi nhà của em gồm có những hình cơ bản nào? Em làm thế nào để tạo được các hình đó?  + Nêu một số màu sắc có trong bức tranh của mình?  + Em thích tranh của bạn nào? Vì sao?  - Đánh giá kết quả thực hành, kích thích HS nhớ lại quá trình thực hành, trao đổi; kết hợp gợi mở HS liên tưởng đến sáng tạo các hình ảnh khác các hình cơ bản.  *4. Vận dụng và tổng kết bài học.*  - Tổ chức HS quan sát hình ảnh minh họa trang 48 SGK, hình ảnh sưu tầm và gợi mở HS nhận ra cách tạo hình cơ bản từ vật liệu.  - Giới thiệu cách thực hành và khuyến khích học sinh thực hiện ở nhà (nếu thích) hoặc tổ chức cho HS thực hành trên lớp nếu có thời gian.  - Tóm tắt nội dung chính của bài.  - Nhận xét, đánh giá ý thức học tập, sự chuẩn bị bài học và mức độ tham gia thảo luận, thực hành của HS. (cá nhân, nhóm, lớp)  - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 11: Tạo hình với lá cây | - Suy nghĩ, chia sẻ.  - Lắng nghe, nhận xét, có thể bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và chia sẻ cảm nhận.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Trưng bày sản phẩm.  - Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe, chia sẻ.  - Quan sát, lắng nghe.  - Chia sẻ mong muốn thực hành (nếu thích)  - Lắng nghe.  - Chia sẻ cảm nhận về bài học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 15/01/2025

**CHỦ ĐỀ 5: SÁNG TẠO VỚI CÁC HÌNH CƠ BẢN, LÁ CÂY**

**MĨ THUẬT 1B. BÀI 10: NGÔI NHÀ THÂN QUEN** **(2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Phẩm chất*

Bài học góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trách nhiệm, tôn trọng sản phẩm mĩ thuật ở HS. Cụ thể biểu hiện ở một số hoạt động sau:

- Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ học tập đầy đủ.

- Biết giữ vệ sinh lớp học, bảo quản sản phẩm và đồ dùng học tập.

- Chia sẻ thẳng thắn suy nghĩ, cảm nhận của bản thân trong thảo luận, nêu ý kiến. Ý thức tôn trọng sản phẩm mĩ thuật do mình, do bạn bè và người khác tạo ra.

*2. Năng lực*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực sau:

*2.1. Năng lực mĩ thuật*

- Nhận biết được các hình cơ bản: hình vuông, hình tròn, hình tam giác.

- Tạo được hình cơ bản; biết vận dụng các hình cơ bản đó để tạo sản phẩm theo ý thích. - Biết trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

*2.2. Năng lực chung*

- Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập; chủ động lựa chọn cách thực hành.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trao đổi, thảo luận và trưng bày, nhận xét sản phẩm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng họa phẩm để thực hành tạo nên sản phẩm.

*2.3. Năng lực đặc thù khác*

- Năng lực ngôn ngữ: Mạnh dạn tham gia trao đổi, thảo luận và giới thiệu, nhận xét,... sản phẩm.

- Năng lực thể chất: Thực hiện các thao tác thực hành với sự vận động của bàn tay.

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 1, Vở Thực hành Mĩ thuật 1; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học:**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **11’**  **15’**  **5’**  **1’** | **A.Hoạt động mở đầu:**  *Ổn định lớp và khởi động*  - Tổ chức học sinh hát, kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng, vật liệu của học sinh.  - Giới thiệu một số đồ dùng học tập của HS hoặc ở trong lớp: cuốn sách, hộp bút, hộp phấn, bảng, đồng hồ, tờ giấy,...Đặt câu hỏi giúp HS gọi tên hình dạng các hình đó và liên hệ giới thiệu nội dung bài học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  1.1. Nhận biết hình cơ bản  Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh minh họa SGK và thảo luận:  - Hình ảnh trang 44 SGK (có thể kết hợp đồ dùng trực quan là các hình vuông, tròn,...). Nhiệm vụ: Hãy trả lời một số câu hỏi gợi ý sau:  + Em đã làm quen, đã biết những hình này chưa?  + Em đã nhìn thấy những hình này ở đâu?  + Ở mỗi hình này thể hiện các nét thẳng, nét cong như thế nào?  - Hình ảnh trang 45 SGK và đưa ra nhiệm vụ:  + Giới thiệu tên các hình ảnh.  + Tìm các chi tiết có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật ở hình ảnh trực quan.  - Gọi đại diện các nhóm HS trình bày.  - Gợi nhắc: Đặc điểm của các hình vuông, hình tròn,  hình tam giác, hình chữ nhật.  *1.2. Nhận biết hình dạng của hình cơ bản ở sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật*  - Tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh hoặc đồ vật, sản phẩm thật.  + Hình ảnh, đồ vật ở xung quanh. Ví dụ:  . Các đồ vật: đồng hồ, bàn ghế, cuốn sách,...  . Các hình ảnh trong tự nhiên: Mặt Trời, bông hoa, ngọn núi,...  + Hình ảnh sản phẩm tác phẩm mĩ thuật:  . Tranh của họa sĩ Mát – lê – vích (họa sĩ người Nga) tranh: Ra đồng, Người nông dân trên cánh đồng.  . Công trình kiến trúc: Kim Tự Tháp (Ai Cập).  . Một số sản phẩm, tác phẩm khác.  - Tóm tắt nội dung quan sát, nhận biết; gợi mở, nêu vấn đề để kích thích HS mong muốn thực hành, sáng tạo với các hình cơ bản.  *2. Thực hành, sáng tạo*  *2.1. Tìm hiểu cách tạo các hình cơ bản*  - Tổ chức HS làm việc nhóm và giao nhiệm vụ:  + Quan sát hình minh họa ở trang 46 SGK hoặc do GV chuẩn bị.  + Nêu thứ tự các bước thực hành tạo các hình cơ bản từ giấy.  - GV giới thiệu và thị phạm minh họa các bước, kết hợp vấn đáp, gợi mở và giảng giải cách thực hiện (dựa trên hình minh họa trang 46 SGK) như: gấp, kẻ, đếm số ô vuông, in, vẽ, cắt,...để tạo hình.  - Gợi mở HS: Có thể tạo hình cơ bản bằng cách: xếp que tính, cuộn sợi dây,...Chọn màu giấy theo ý thích cho màu hình cơ bản mình sẽ tạo ra.  *2.2. Tổ chức HS thực hành*  - Bố trí HS ngồi theo nhóm (6 HS)  - Giao nhiệm vụ cho HS: Vận dụng cách tạo các hình cơ bản ở trang 46 SGK để tạo các hình cơ bản cho riêng mình.  - Quan sát, hướng dẫn HS sử dụng công cụ, vật liệu, chất liệu giấy như: sử dụng kéo an toàn, cách đếm các ô tạo cạnh cho hình vuông,...kết hợp trao đổi, nêu vấn đề, gợi mở hướng dẫn HS thực hành và hỗ trợ khích lệ HS khi cần thiết.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ: Em đã làm thế nào để tạo sản phẩm của mình?...  - Chia sẻ, cảm nhận về sản phẩm.  4. *Vận dụng và* ***t****ổng kết tiết học*  - Nhận xét kết quả thực hành, ý thức học, chuẩn bị bài của HS, liên hệ bài học với thực tiễn.  - Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị. | - Hát tập thể. Để đồ dùng lên bàn giáo viên kiểm tra.  - Quan sát, lắng nghe và trả lời câu hỏi. Nhắc đề bài.  - Thảo luận nhóm theo các nội dung giáo viên hướng dẫn.  - Đại diện các nhóm HS trình bày. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. Tham gia tương tác cùng GV.  - Lắng nghe.  - Làm việc nhóm theo các nhiệm vụ giáo viên hướng dẫn.  - Quan sát, lắng nghe.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - HS thảo luận nhóm: Quan sát các bạn trong nhóm thực hành, cùng trao đổi với bạn về quá trình thực hành như: lựa chọn giấy, cách tạo các hình,…  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Tập đặt câu hỏi cho bạn, trả lời, thảo luận, chia sẻ trong thực hành.  - Trưng bày sản phẩm theo nhóm.  - Giới thiệu sản phẩm của mình.  - Chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe. Có thể chia sẻ suy nghĩ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 22/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **5’**  **7’**  **4’**  **16’** | **A. Hoạt động mở đầu.**  - Gợi mở HS giới thiệu nội dung tiết 1 của bài học.  - Giới thiệu nội dung tiết học.  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  *1. Quan sát, nhận biết*  - Tổ chức học sinh quan sát, tìm hiểu một số sản phẩm ngôi nhà và cảnh quan xung quanh được tạo nên từ các hình cơ bản và chia sẻ cảm nhận.  *2. Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  \* Tổ chức cho HS tạo ngôi nhà và cảnh quan xung quanh  - Sắp xếp HS ngồi theo nhóm và yêu cầu HS:  + Vận dụng các hình cơ bản đã tạo được của cá nhân sắp xếp tạo hình ngôi nhà.  + Có thể xé, cắt, vẽ thêm: cây, mây, Mặt Trời, cỏ,... tạo cảnh quan xung quanh.  *Lưu ý:* Có thể tham khảo hình minh họa ở trang 47 SGK và hình ảnh do GV chuẩn bị. Có thể tạo hình ngôi nhà và không gian xung quanh theo ý thích, phản ánh chính ngôi nhà mình đang ở hoặc thực tế ở địa phương.  \* Tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm nếu thời gian cho phép thực hiện.  *3. Cảm nhận, chia sẻ*  - Gợi mở hoặc cho HS lựa chọn nơi trưng bày sản phẩm. Ví dụ:  + Dán trên bảng  + Trưng bày ở các góc học tập trong lớp: góc Tiếng Việt, góc thư viện,...  + Trưng bày theo nhóm học tập  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, chia sẻ. Gợi ý:  + Bức tranh ngôi nhà của em gồm có những hình cơ bản nào? Em làm thế nào để tạo được các hình đó?  + Nêu một số màu sắc có trong bức tranh của mình?  + Em thích tranh của bạn nào? Vì sao?  - Đánh giá kết quả thực hành, kích thích HS nhớ lại quá trình thực hành, trao đổi; kết hợp gợi mở HS liên tưởng đến sáng tạo các hình ảnh khác các hình cơ bản.  *4. Vận dụng và tổng kết bài học.*  - Tổ chức HS quan sát hình ảnh minh họa trang 48 SGK, hình ảnh sưu tầm và gợi mở HS nhận ra cách tạo hình cơ bản từ vật liệu.  - Giới thiệu cách thực hành và khuyến khích học sinh thực hiện ở nhà (nếu thích) hoặc tổ chức cho HS thực hành trên lớp nếu có thời gian.  - Tóm tắt nội dung chính của bài.  - Nhận xét, đánh giá ý thức học tập, sự chuẩn bị bài học và mức độ tham gia thảo luận, thực hành của HS. (cá nhân, nhóm, lớp)  - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 11: Tạo hình với lá cây | - Suy nghĩ, chia sẻ.  - Lắng nghe, nhận xét, có thể bổ sung.  - Quan sát, suy nghĩ và chia sẻ cảm nhận.  - Vị trí ngồi thực hành theo cơ cấu nhóm: 6 HS  - Tạo sản phẩm cá nhân.  - Trưng bày sản phẩm.  - Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình/ của bạn.  - Lắng nghe, chia sẻ.  - Quan sát, lắng nghe.  - Chia sẻ mong muốn thực hành (nếu thích)  - Lắng nghe.  - Chia sẻ cảm nhận về bài học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**MĨ THUẬT 2A. CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH KHỐI LẶP LẠI**

**BÀI 10: CHIẾC TÚI XINH XẮN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Kiến thức*

- Sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách

- Chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm

*2. Năng lực:*

*- Năng lực chung:*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù ; phát triển năng lực giải quyết vấn để tính toán, được biểu hiện như: biết vận dụng đơn vị đo độ dài để ước lượng kích thước và các bộ phận của túi xách.

*- Năng lực mĩ thuật:*

+ Nhận biết được hình dạng của túi xách và trang trí lập lại trên túi xách; biết liên hệ ứng dụng của túi xách trong đời sống.

+ Tạo hình, sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách; biết trao đổi, chia sẻ với bạn trong thực hành, sáng tạo.

+ Trưng bày, giới thiệu và chia sẽ được cảm nhận về sản phẩm túi xách, bước đầu thấy được vẻ đẹp của túi xách có trang trí các hình cơ bản lặp lại và liên hệ với những đồ vật, đồ dùng khác trong đời sống

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: trung thực, trách nhiệm,bồi dưỡng tính kiên trì, lòng nhân ái được biểu hiện như: khéo léo thực hiện một số thao tác thực hành để sản phẩm đẹp hơn, tôn trọng sự lựa chọn kiểu dáng, cách trang trí của bạn ở sản phẩm và sở thích của người khác về túi xách

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **7’**  **30’**  **10’**  **20’** | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Khởi động:*  - Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị đồ dùng, bài học của HS.  - Tổ chức hoạt động khởi động, giới thiệu bài: GV tổ chức HS hoạt động nhóm thông qua trò chơi "Ai nhanh, ai khéo" thời gian khoảng 2 -4 phút. GV đưa mỗi nhóm một hình ảnh mẫu sản phẩm túi xách và một số miếng ghép là từng bộ phận rời của chiếc túi xách.  + Nhiệm vụ: HS trong nhóm quan sát hình túi xách mẫu và ghép các miếng hình với nhau để có hình giống với hình túi xách mẫu  + Kết quả: Các nhóm ghép đúng, đủ, nhanh và đẹp giống với hình ảnh sản phẩm mẫu  + Đánh giá kết quả: Dựa trên kết quả và thời gian hoàn thành, khả năng quan sát, phối hợp giữa các thành viên trong nhóm.  + GV dựa trên kết quả của các nhóm và gợi mở vào nội dung bài học “Xung quanh chúng ta có rất nhiều đồ vật được trang trí bằng các hình cơ bản lặp lại. Ở bài học này chúng mình cùng tạo hình và trang trí chiếc túi xách bằng các hình cơ bản lặp lại”  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  \* Sử dụng hình ảnh hình cơ bản lặp lại, hình cửa sổ, tranh “Lâu đài và mặt trời (tr. 47, 48).    - GV hướng dẫn HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi:  + Chỉ ra hình cơ bản nào được lặp lại? (Ví dụ: hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác,...).  + Các hình cơ bản lặp lại như thế nào? (xen kẽ, đối xứng).  - GV sử dụng thêm hình ảnh minh hoạ khác có trang trí hình cơ bản lặp lại (nếu có).  GV kết hợp chia sẻ của HS, giới thiệu một số thông tin về mỗi hình ảnh đồng thời nhấn mạnh “có nhiều hình thức lặp lại khác nhau. GV liên hệ những chi tiết cụ thể qua một số hình thức lặp lại của hình cơ bản ở trong cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật khác.  *\* Sử dụng hình ảnh một số chiếc túi xách (tr.48)*    - GV giới thiệu hoặc gợi mở HS nêu tên của mỗi hình ảnh và yêu cầu:  + Giới thiệu hình dạng của mỗi chiếc túi xách: giống hình cơ bản nào?  + Túi xách có những bộ phận nào?  + Hình cơ bản nào được trang trí lặp lại trên mỗi chiếc túi xách  + Chia sẻ những điều em biết được về những chiếc túi xách. Ví dụ: Chất liệu của mỗi chiếc túi xách? Em sử dụng túi xách trong những dịp nào? Em thích túi xách có trang trí hình lặp lại hay không? Vì sao?  - GV kết hợp phần chia sẻ của HS và giới thiệu rõ hơn về công dụng của những chiếc túi xách.  - Liên hệ thực tế: GV sử dụng một số túi xách có hình dáng, kích thước chất liệu, màu sắc và cách sắp xếp trang trí hình lặp lại khác nhau và một số túi không có trang trí.  - GV kết hợp sử dụng một số hình sản phẩm túi xách trong Vở thực hành, giúp HS nhận ra túi xách có nhiều hình dạng và cách trang trí lặp lại. GV tổng kết nội dung Hoạt động 1 (sử dụng hình ảnh trực quan).làm đẹp chiếc túi xách bằng cách trang trí hình cơ bản lặp lại.  GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng ban đầu về thực hành sáng tạo sản phẩm: GV sử dụng câu hỏi gợi mở, nêu vấn đề, để kích thích HS suy nghĩ và có hứng khởi trước khi vào hoạt động tiếp sau. Ví dụ:  Các em có thích làm nhà thiết kế túi xách không? Em có muốn sáng tạo sản phẩm túi xách thật đẹp để tặng người thân: bố, mẹ, em gái?  2. *Thực hành, sáng tạo*    *Bước 1: Cả lớp thực hành*  \* Hướng dẫn HS cách tạo hình và trang trí túi xách bằng hình lặp lại (tr49) GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách.  - GV gợi mở HS chia sẻ các thông tin vừa thảo luận.  GV nhận xét ý kiến của HS, kết hợp thị phạm minh hoạ, gợi mở, hướng dẫn  - Để HS thấy được sự đa dạng trong sáng tạo, GV gợi mở, hướng hỗn HS:  Cách 1. Sử dụng một kiểu dáng túi xách nhưng chất liệu và cách trang trí hình lặp lại khác nhau.  Cách 2: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách cùng một chất liệu và có nhiều cách trang trí hình lập lại khác nhau.  Cách 3: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách, mỗi kiểu dáng là một chất liệu và cách trang trí hình lập lại khác nhau (tr49).  - GV chọn một hoặc nhiều cách để hướng dẫn HS thực hành sáng tạo sản phẩm.  Ví dụ: GV thị phạm minh hoạ tạo sản phẩm và trang trí hình lặp lại xen kẽ trong SGK kết hợp giải thích, gợi mở và tương tác với HS như nêu câu hỏi, mời HS phối hợp thực hiện...  + Chuẩn bị kéo, hồ dán, thước kẻ, bút chỉ, giấy mẫu.  Chọn màu giấy theo ý thích (không nên chọn nhiều màu). Sử dụng kéo cắt hoặc dùng tay xẻ tạo hình thân (dùng thước kể hình thân túi và cất hoặc xé theo đường kẻ), quai túi và các hình cơ bản để trang trí.  GV lưu ý với HS: Các màu giấy để làm thân, quai túi và các chỉ tiết, hình cơ bản trang trí cần có màu đậm, màu nhạt. kết hợp tận dụng giấy của sách, báo cũ như: tạp chí, bìa lịch,... để tạo hình thân túi hoặc tạo chi tiết trang trí. Hình thân túi có thể: vuông, tròn, chữ nhật, hình tam giác, hình bán nguyệt, cần tạo sự cân đối giữa kích thước của thân túi và các chi tiết khác như: quai, chi tiết trang trí,... để chiếc túi được đẹp hơn.  + Tiến hành dẫn các bộ phận và chi tiết như minh hoạ trong SGK:  Bước 1: Dán giấy dùng làm quai vào thân túi.  Bước 2: Sắp xếp các hình cơ bản lặp lại (đối xứng/xen kẽ hoặc kết hợp đối xứng và xen kề) theo ý thích trên hình chiếc túi và dán hoàn thành sản phẩm chiếc túi xách.  + GV gợi mở HS về vị trí dẫn các hình để trang trí ở giữa hoặc các mép trên, dưới, phải, trái của thân túi.  + GV giới thiệu thêm một số hình ảnh sản phẩm túi xách của bạn lớp trước, giúp HS biết được tạo hình túi xách và trang trí hình cơ bản lặp lại bằng nhiều cách khác nhau.  - GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng tạo sản phẩm  \* Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và trao đổi, chia sẻ  - GV giao nhiệm vụ cho HS: Tạo hình và trang trí lặp lại bằng các hình cơ bản theo ý thích.  - GV gợi mở HS:  + Chọn hướng thực hành sáng tạo túi xách theo ý thích hoặc chọn một trong hai hướng thực hiện sản phẩm túi xách đã giới thiệu trong SGK.  + Tham khảo thêm hình ảnh một số sản phẩm túi xách (tr.50) và hình túi xách trong Vở thực hành.    - GV nhắc HS: quan sát các bạn thực hành (thao tác thực hành, sản phẩm của bạn các bạn xung quanh, cắt xé tạo các bộ phận và chi tiết trang trí,...), để học tập hoặc góp ý, đặt câu hỏi, nêu ý kiến, chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận,... với bạn.  *Bước 2: Thực hành theo nhóm*  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm:GV tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm như: sử dụng khổ giấy to hơn bài cả nhân, các thành viên trao đổi thống nhất chọn mẫu sắc, kiểu dáng của thân túi (tròn, vuông...), quai túi (tròn, góc cạnh, vuông...) và các hình để trang trí lặp lại; phân công các thành viên thực hiện các bước như cắt, dán, các thành viên cùng thống nhất hoàn thiện và đặt tên cho sản phẩm.  3.*Cảm nhận, chia sẻ*  - Tổ chức HS trưng bày sản phẩm: GV hướng dẫn HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm sản phẩm có cùng kiểu dáng, hình thức thực hành,... hoặc có cùng cách sắp xếp trang trí hình cơ bản sip lại ở trên sản phẩm túi xách  Ví dụ: Cửa hàng thời trang túi xách, Bộ sưu tập túi xách  - Tổ chức HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm. GV kết hợp:  + Nội dung gợi ý trong SGK.  + Căn cứ vào quá trình thực hành, sản phẩm cụ thể của HS để gợi ý nội dung HS trao đổi, thảo luận, nhận xét, tập trung vào mục tiêu bài học, hình thức thực hành và phù hợp thời lượng dành cho hoạt động và kĩ năng, tốc độ nói của HS.  - GV nhận xét, đánh giá: GV dựa vào sự trao đổi, chia sẻ của HS và kết quả thực hành, để nhận xét, đánh giá (toàn lớp/từng nhóm từng cá nhân,...) và gợi mở HS nhớ lại hoạt động thực hành, thảo luận và liên hệ vận dụng sản phẩm  *LUYỆN TẬP*  - GV yêu cầu HS: HS quan sát một số chiếc túi thật để có thêm y tưởng cho sản phẩm  *-* GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân, chia sẻ cảm nhận, nhận xét câu trả lời của HS.  *4. Vận dụng*    - GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh giới thiệu trong SGK, hình ảnh sưu tầm (nếu có) và hình ảnh trong Vở thực hành. Gợi mở HS nhận ra:  + Sử dụng hình cơ bản để tạo hình và trang trí lặp lại tạo nên nhiều sản phẩm khác như: cặp sách, đồ vật trang trí phòng học, đồ chơi,… Trang trí hình cơ bản lặp lại để làm đẹp hơn cho đồ vật yêu thích.  - Tổng kết bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị bài tiếp theo | Hs tham gia trò chơi.  Hs thực hiện.  Hs lắng nghe.  - HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi  - HS chú y lắng nghe, quan sát  - HS quan sát hình ảnh trong SGK  - HS nêu tên của mỗi hình ảnh  - HS chú ý lắng nghe  - HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách  - HS tạo hình túi xách và cách trang trí hình lặp lại đối xứng, lặp lại xen kẽ hoặc lặp lại tự do  - HS chú y quan sát GV  - HS chú y quan sát  - HS thực hành tạo sản phẩm cá nhân.  - HS trao đổi, chia sẻ trong thực hành.  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm  - HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm  - HS trao đổi, thảo luận, nhận xét  - HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm  - HS quan sát hình ảnh  - HS trưng bày sản phẩm cá nhân  - HS quan sát hình ảnh  - HS lắng nghe GV dặn dò, hướng dẫn |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 14/01/2025

**MĨ THUẬT 2B. CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH KHỐI LẶP LẠI**

**BÀI 10: CHIẾC TÚI XINH XẮN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Kiến thức*

- Sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách

- Chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm

*2. Năng lực:*

*- Năng lực chung:*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù ; phát triển năng lực giải quyết vấn để tính toán, được biểu hiện như: biết vận dụng đơn vị đo độ dài để ước lượng kích thước và các bộ phận của túi xách.

*- Năng lực mĩ thuật:*

+ Nhận biết được hình dạng của túi xách và trang trí lập lại trên túi xách; biết liên hệ ứng dụng của túi xách trong đời sống.

+ Tạo hình, sắp xếp được hình cơ bản lặp lại để trang trí sản phẩm túi xách; biết trao đổi, chia sẻ với bạn trong thực hành, sáng tạo.

+ Trưng bày, giới thiệu và chia sẽ được cảm nhận về sản phẩm túi xách, bước đầu thấy được vẻ đẹp của túi xách có trang trí các hình cơ bản lặp lại và liên hệ với những đồ vật, đồ dùng khác trong đời sống

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: trung thực, trách nhiệm,bồi dưỡng tính kiên trì, lòng nhân ái được biểu hiện như: khéo léo thực hiện một số thao tác thực hành để sản phẩm đẹp hơn, tôn trọng sự lựa chọn kiểu dáng, cách trang trí của bạn ở sản phẩm và sở thích của người khác về túi xách

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’**  **7’**  **30’**  **10’**  **20’** | **A. Hoạt động mở đầu:**  *Khởi động:*  - Kiểm tra sĩ số và chuẩn bị đồ dùng, bài học của HS.  - Tổ chức hoạt động khởi động, giới thiệu bài: GV tổ chức HS hoạt động nhóm thông qua trò chơi "Ai nhanh, ai khéo" thời gian khoảng 2 -4 phút. GV đưa mỗi nhóm một hình ảnh mẫu sản phẩm túi xách và một số miếng ghép là từng bộ phận rời của chiếc túi xách.  + Nhiệm vụ: HS trong nhóm quan sát hình túi xách mẫu và ghép các miếng hình với nhau để có hình giống với hình túi xách mẫu  + Kết quả: Các nhóm ghép đúng, đủ, nhanh và đẹp giống với hình ảnh sản phẩm mẫu  + Đánh giá kết quả: Dựa trên kết quả và thời gian hoàn thành, khả năng quan sát, phối hợp giữa các thành viên trong nhóm.  + GV dựa trên kết quả của các nhóm và gợi mở vào nội dung bài học “Xung quanh chúng ta có rất nhiều đồ vật được trang trí bằng các hình cơ bản lặp lại. Ở bài học này chúng mình cùng tạo hình và trang trí chiếc túi xách bằng các hình cơ bản lặp lại”  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  *1. Quan sát, nhận biết*  \* Sử dụng hình ảnh hình cơ bản lặp lại, hình cửa sổ, tranh “Lâu đài và mặt trời (tr. 47, 48).    - GV hướng dẫn HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi:  + Chỉ ra hình cơ bản nào được lặp lại? (Ví dụ: hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác,...).  + Các hình cơ bản lặp lại như thế nào? (xen kẽ, đối xứng).  - GV sử dụng thêm hình ảnh minh hoạ khác có trang trí hình cơ bản lặp lại (nếu có).  GV kết hợp chia sẻ của HS, giới thiệu một số thông tin về mỗi hình ảnh đồng thời nhấn mạnh “có nhiều hình thức lặp lại khác nhau. GV liên hệ những chi tiết cụ thể qua một số hình thức lặp lại của hình cơ bản ở trong cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật khác.  *\* Sử dụng hình ảnh một số chiếc túi xách (tr.48)*    - GV giới thiệu hoặc gợi mở HS nêu tên của mỗi hình ảnh và yêu cầu:  + Giới thiệu hình dạng của mỗi chiếc túi xách: giống hình cơ bản nào?  + Túi xách có những bộ phận nào?  + Hình cơ bản nào được trang trí lặp lại trên mỗi chiếc túi xách  + Chia sẻ những điều em biết được về những chiếc túi xách. Ví dụ: Chất liệu của mỗi chiếc túi xách? Em sử dụng túi xách trong những dịp nào? Em thích túi xách có trang trí hình lặp lại hay không? Vì sao?  - GV kết hợp phần chia sẻ của HS và giới thiệu rõ hơn về công dụng của những chiếc túi xách.  - Liên hệ thực tế: GV sử dụng một số túi xách có hình dáng, kích thước chất liệu, màu sắc và cách sắp xếp trang trí hình lặp lại khác nhau và một số túi không có trang trí.  - GV kết hợp sử dụng một số hình sản phẩm túi xách trong Vở thực hành, giúp HS nhận ra túi xách có nhiều hình dạng và cách trang trí lặp lại. GV tổng kết nội dung Hoạt động 1 (sử dụng hình ảnh trực quan).làm đẹp chiếc túi xách bằng cách trang trí hình cơ bản lặp lại.  GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng ban đầu về thực hành sáng tạo sản phẩm: GV sử dụng câu hỏi gợi mở, nêu vấn đề, để kích thích HS suy nghĩ và có hứng khởi trước khi vào hoạt động tiếp sau. Ví dụ:  Các em có thích làm nhà thiết kế túi xách không? Em có muốn sáng tạo sản phẩm túi xách thật đẹp để tặng người thân: bố, mẹ, em gái?  2. *Thực hành, sáng tạo*    *Bước 1: Cả lớp thực hành*  \* Hướng dẫn HS cách tạo hình và trang trí túi xách bằng hình lặp lại (tr49) GV hướng dẫn HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách.  - GV gợi mở HS chia sẻ các thông tin vừa thảo luận.  GV nhận xét ý kiến của HS, kết hợp thị phạm minh hoạ, gợi mở, hướng dẫn  - Để HS thấy được sự đa dạng trong sáng tạo, GV gợi mở, hướng hỗn HS:  Cách 1. Sử dụng một kiểu dáng túi xách nhưng chất liệu và cách trang trí hình lặp lại khác nhau.  Cách 2: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách cùng một chất liệu và có nhiều cách trang trí hình lập lại khác nhau.  Cách 3: Sử dụng nhiều kiểu dáng túi xách, mỗi kiểu dáng là một chất liệu và cách trang trí hình lập lại khác nhau (tr49).  - GV chọn một hoặc nhiều cách để hướng dẫn HS thực hành sáng tạo sản phẩm.  Ví dụ: GV thị phạm minh hoạ tạo sản phẩm và trang trí hình lặp lại xen kẽ trong SGK kết hợp giải thích, gợi mở và tương tác với HS như nêu câu hỏi, mời HS phối hợp thực hiện...  + Chuẩn bị kéo, hồ dán, thước kẻ, bút chỉ, giấy mẫu.  Chọn màu giấy theo ý thích (không nên chọn nhiều màu). Sử dụng kéo cắt hoặc dùng tay xẻ tạo hình thân (dùng thước kể hình thân túi và cất hoặc xé theo đường kẻ), quai túi và các hình cơ bản để trang trí.  GV lưu ý với HS: Các màu giấy để làm thân, quai túi và các chỉ tiết, hình cơ bản trang trí cần có màu đậm, màu nhạt. kết hợp tận dụng giấy của sách, báo cũ như: tạp chí, bìa lịch,... để tạo hình thân túi hoặc tạo chi tiết trang trí. Hình thân túi có thể: vuông, tròn, chữ nhật, hình tam giác, hình bán nguyệt, cần tạo sự cân đối giữa kích thước của thân túi và các chi tiết khác như: quai, chi tiết trang trí,... để chiếc túi được đẹp hơn.  + Tiến hành dẫn các bộ phận và chi tiết như minh hoạ trong SGK:  Bước 1: Dán giấy dùng làm quai vào thân túi.  Bước 2: Sắp xếp các hình cơ bản lặp lại (đối xứng/xen kẽ hoặc kết hợp đối xứng và xen kề) theo ý thích trên hình chiếc túi và dán hoàn thành sản phẩm chiếc túi xách.  + GV gợi mở HS về vị trí dẫn các hình để trang trí ở giữa hoặc các mép trên, dưới, phải, trái của thân túi.  + GV giới thiệu thêm một số hình ảnh sản phẩm túi xách của bạn lớp trước, giúp HS biết được tạo hình túi xách và trang trí hình cơ bản lặp lại bằng nhiều cách khác nhau.  - GV gợi mở HS chia sẻ ý tưởng tạo sản phẩm  \* Tổ chức HS thực hành, sáng tạo và trao đổi, chia sẻ  - GV giao nhiệm vụ cho HS: Tạo hình và trang trí lặp lại bằng các hình cơ bản theo ý thích.  - GV gợi mở HS:  + Chọn hướng thực hành sáng tạo túi xách theo ý thích hoặc chọn một trong hai hướng thực hiện sản phẩm túi xách đã giới thiệu trong SGK.  + Tham khảo thêm hình ảnh một số sản phẩm túi xách (tr.50) và hình túi xách trong Vở thực hành.    - GV nhắc HS: quan sát các bạn thực hành (thao tác thực hành, sản phẩm của bạn các bạn xung quanh, cắt xé tạo các bộ phận và chi tiết trang trí,...), để học tập hoặc góp ý, đặt câu hỏi, nêu ý kiến, chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận,... với bạn.  *Bước 2: Thực hành theo nhóm*  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm:GV tổ chức HS tạo sản phẩm nhóm như: sử dụng khổ giấy to hơn bài cả nhân, các thành viên trao đổi thống nhất chọn mẫu sắc, kiểu dáng của thân túi (tròn, vuông...), quai túi (tròn, góc cạnh, vuông...) và các hình để trang trí lặp lại; phân công các thành viên thực hiện các bước như cắt, dán, các thành viên cùng thống nhất hoàn thiện và đặt tên cho sản phẩm.  3.*Cảm nhận, chia sẻ*  - Tổ chức HS trưng bày sản phẩm: GV hướng dẫn HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm sản phẩm có cùng kiểu dáng, hình thức thực hành,... hoặc có cùng cách sắp xếp trang trí hình cơ bản sip lại ở trên sản phẩm túi xách  Ví dụ: Cửa hàng thời trang túi xách, Bộ sưu tập túi xách  - Tổ chức HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm. GV kết hợp:  + Nội dung gợi ý trong SGK.  + Căn cứ vào quá trình thực hành, sản phẩm cụ thể của HS để gợi ý nội dung HS trao đổi, thảo luận, nhận xét, tập trung vào mục tiêu bài học, hình thức thực hành và phù hợp thời lượng dành cho hoạt động và kĩ năng, tốc độ nói của HS.  - GV nhận xét, đánh giá: GV dựa vào sự trao đổi, chia sẻ của HS và kết quả thực hành, để nhận xét, đánh giá (toàn lớp/từng nhóm từng cá nhân,...) và gợi mở HS nhớ lại hoạt động thực hành, thảo luận và liên hệ vận dụng sản phẩm  *LUYỆN TẬP*  - GV yêu cầu HS: HS quan sát một số chiếc túi thật để có thêm y tưởng cho sản phẩm  *-* GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân, chia sẻ cảm nhận, nhận xét câu trả lời của HS.  *4. Vận dụng.*    - GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh giới thiệu trong SGK, hình ảnh sưu tầm (nếu có) và hình ảnh trong Vở thực hành. Gợi mở HS nhận ra:  + Sử dụng hình cơ bản để tạo hình và trang trí lặp lại tạo nên nhiều sản phẩm khác như: cặp sách, đồ vật trang trí phòng học, đồ chơi,… Trang trí hình cơ bản lặp lại để làm đẹp hơn cho đồ vật yêu thích.  - Tổng kết bài học và hướng dẫn HS chuẩn bị bài tiếp theo | - HS quan sát và giao nhiệm vụ thảo luận, trả lời câu hỏi  - HS chú y lắng nghe, quan sát  - HS quan sát hình ảnh trong SGK  - HS nêu tên của mỗi hình ảnh  - HS chú ý lắng nghe  - HS quan sát, thảo luận, tìm hiểu cách tạo hình chiếc túi và cách trang trí hình lặp lại trên mỗi sản phẩm túi xách  - HS tạo hình túi xách và cách trang trí hình lặp lại đối xứng, lặp lại xen kẽ hoặc lặp lại tự do  - HS chú y quan sát GV  - HS chú y quan sát  - HS thực hành tạo sản phẩm cá nhân.  - HS trao đổi, chia sẻ trong thực hành.  - HS thực hành tạo sản phẩm nhóm  - HS trưng bày theo nhóm và đặt tên cho sản phẩm nhân hoặc trưng bày theo nhóm  - HS trao đổi, thảo luận, nhận xét  - HS nhận xét, đánh giá, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm  - HS quan sát hình ảnh  - HS trưng bày sản phẩm cá nhân  - HS quan sát hình ảnh  - HS lắng nghe GV dặn dò, hướng dẫn |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 16/01/2025

**MĨ THUẬT 5A. CHỦ ĐỀ 5: ĐẠI DƯƠNG XANH (6 tiết)**

**BÀI 9: SINH VẬT BIỂN. (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I.Yêu cầu cần đạt.**

1. *Năng lực mĩ thuật.*

- Nêu được đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.

- Sử dụng được: chấm, nét, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm,… và vật liệu, chất liệu, hình thức thực hành khác nhau để sngs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, phụ.

- Trưng bày, giới thiệu và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

2. *Năng lực chung và năng lực đặc thù khác.*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở học sinh các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: ngôn ngữ, khoa học, tính toán,… thong qua: trao đổi, chia sẻ, tìm hiểu đặc điểm hình dạng, màu sắc của sinh vật biển và sự khéo léo sử dụng vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.

3. *Phẩm chất.*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở hs đức tính chăm chỉ, long nhân ái, ý thức trách nhiệm,… thong qua một số biểu hiện như: tìm hiểu về các loài sinh vật biển và có ý thức bảo vệ môi trường biển; tôn trọng sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành,….

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 3’  17’  35’  10’  5’ | **A.Hoạt động mở đầu.**  *Khởi động*.  GV tổ chức hs tham gia trò chơi. “Giải câu đố”  -Gv mời hs nhận xét, đánh giá kết quả của các bạn chơi.  -Gv nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động và giới thiệu bài mới.  **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1. *Quan sát, nhận biết. (trang 44, 45 sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs nêu đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.  b. *Gợi ý:*  - Gv trình chiếu hình ( trang 44 sgk) và một số hình minh họa sinh vật biển khác.  - Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Trong hình có những loài sinh vật biển nào?  + Đặc điểm nổi bật về hình dạng, màu sắc của từng loài sinh vật biển có trong hình?  + Sinh vật biển nào có bề mặt trơn nhẵn hoặc gồ ghề?  + Ngoài sinh vật biển còn có những hình ảnh nào khác?  -Gv giới thiệu hs tranh The Goldfish ( Con cá vàng) của họa sĩ Paul Klee ( trang 45 sgk) và sản phẩm vẽ, cắt dán Gia đình rùa của Tuấn Dương ( trang 45 sgk). Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Hình ảnh nào là hình ảnh chính, hình ảnh nào là hình ảnh phụ ở mỗi sản phâm?  + Kích thước của hình ảnh chính và hình ảnh phụ khác nhau như thế nào?  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ thường được sắp xếp ở vị trí nào trên sản phẩm?  + Màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ có gì khác nhau?  + Hình thức thể hiện của mỗi sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời câu hỏi; hs nhận xét, bổ sung phần trả lời của bạn.  - Gv nhận xét kết luận.  2. *Thực hành, sáng tạo ( trang 45 sgk)*  2.1. ***Hướng dẫn học sinh thực hành.***  a. *Mục tiêu*: Hs nắm được cách thực hành tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in lá cây và cách tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng ình thức nặn.  b. *Gợi ý.*  - GV yêu cầu hs quan sát cách thực hành tạo sản phẩm đề tài sinh vật biển ( trang 45, 46 sgk) và trả lời câu hỏi tương ứng với mỗi cách thực hành.  + Vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ trên sản phẩm.  + Sự khác nhau về màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ, nền.  + Nêu các bước tạo sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời; hs khác nhận xét, đánh giá, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Gv nhận xét, đánh giá, bổ sung phần trả lời của hs.  2.2. ***Tổ chức học sinh thực hành, sáng tạo***.  a. *Mục tiêu*: Hs tạo được sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in hoặc nặn.  b. *Gợi ý:*  - Gv sắp xếp hs ngồi theo nhóm ( có thể làm bài tập cá nhân hoặc nhóm tùy theo thực tế hs của lớp).  - GV giao nhiệm vụ cho hs.  + Em hãy sáng tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/ bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn.  -Gv gợi mở hs chọn hình sinh vật biển theo ý thích để tạo hình, Gv nhắc hs không nên chọn loài sinh vật biển có nhiều chi tiết, màu sắc phức tạp hoặc vẽ quá nhiều hình các loại sinh vật biển trên sản phẩm, tranh sẽ bị rối và hs không đủ thời gian thực hiện.  - GV lưu ý hs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, hình ảnh phụ; sắp xếp hình ảnh ở trung tâm/ xung quanh; hình lớn/ nhỏ;… Họa tiết trang trí có thể là các hình có bản hoặc chấm, nét,… và có thể xếp, dán theo nguyên lí nhắc lại hoặc xen kẽ,….  - Gv thông báo hs thời gian làm bài, Gv theo dõi, quan sát, hỗ trợ hs thực hành sản phẩm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ. ( trang 47sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.  b. *Gợi ý.*  - Gv hướng dẫn hs trưng bày sản phẩm, yêu cầu hs quan sát, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - Gv đặt câu hỏi gợi ý hs chia sẻ.  + Sản phẩm của em/ nhóm em có những hình ảnh sinh vật biển nào?  + Em sử dụng những hình thức, vật liệu nào để sáng tạo sản phẩm?  + Hình ảnh sinh vật biển nào là hình ảnh trọng tâm trên sản phẩm?  + Em hãy chỉ ra sự khác nhau trên bề mặt một số hình ảnh sinh vật biển ở sản phẩm của mình, của bạn.  -Gv yêu cầu hs nhận xét, đánh giá phần chia sẻ của bạn/ nhóm bạn.  - GV nhận xét, đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ,… và tổng kết quá trình thực hành tạo sản phẩm của hs.  4. *Vận dụng.*  a. *Mục tiêu*: Hs đưa ra được cách vận dụng sản phẩm đã tạo được vào cuộc sống hoặc vận dụng kiến thức đã tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng nhiều hình thức khác.  b. *Gợi ý*:  - Gv sử dụng câu hỏi gợi mở hs cách vận dụng sản phẩm đã tạo được:  + Sản phẩm của em/ nhóm em có thể sử dụng vào trong những hoạt động nào?  + Có thể tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng cách kết hợp các vật liệu tự nhiên với vật liệu nhân tạo không?  -Gv tóm tắt nội dung chia sẻ của hs; đồng thời tổng kết tiết học, bài học.  - Gv hướng dẫn hs chuẩn bị bài 10 ( trang 48 sgk) | Hs than gia trò chơi.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe, quan sát  Hs trả lời.  Hs nhận xét  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs thực hiện.  Hs chú ý, ghi nhận.  Hs làm bài.  Hs trưng bày sản phẩm.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs làm bài.  Hs lắng nghe, ghi nhận.  Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy.**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 16/01/2025

**MĨ THUẬT 5B. CHỦ ĐỀ 5: ĐẠI DƯƠNG XANH (6 tiết)**

**BÀI 9: SINH VẬT BIỂN. (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I.Yêu cầu cần đạt.**

1. *Năng lực mĩ thuật.*

- Nêu được đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.

- Sử dụng được: chấm, nét, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm,… và vật liệu, chất liệu, hình thức thực hành khác nhau để sngs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, phụ.

- Trưng bày, giới thiệu và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

2. *Năng lực chung và năng lực đặc thù khác.*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở học sinh các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: ngôn ngữ, khoa học, tính toán,… thong qua: trao đổi, chia sẻ, tìm hiểu đặc điểm hình dạng, màu sắc của sinh vật biển và sự khéo léo sử dụng vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.

3. *Phẩm chất.*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở hs đức tính chăm chỉ, long nhân ái, ý thức trách nhiệm,… thong qua một số biểu hiện như: tìm hiểu về các loài sinh vật biển và có ý thức bảo vệ môi trường biển; tôn trọng sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành,….

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 3’  17’  35’  10’  5’ | **A.Hoạt động mở đầu.**  *Khởi động*.  GV tổ chức hs tham gia trò chơi. “Giải câu đố”  -Gv mời hs nhận xét, đánh giá kết quả của các bạn chơi.  -Gv nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động và giới thiệu bài mới.  **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1. *Quan sát, nhận biết. (trang 44, 45 sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs nêu đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.  b. *Gợi ý:*  - Gv trình chiếu hình ( trang 44 sgk) và một số hình minh họa sinh vật biển khác.  - Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Trong hình có những loài sinh vật biển nào?  + Đặc điểm nổi bật về hình dạng, màu sắc của từng loài sinh vật biển có trong hình?  + Sinh vật biển nào có bề mặt trơn nhẵn hoặc gồ ghề?  + Ngoài sinh vật biển còn có những hình ảnh nào khác?  -Gv giới thiệu hs tranh The Goldfish ( Con cá vàng) của họa sĩ Paul Klee ( trang 45 sgk) và sản phẩm vẽ, cắt dán Gia đình rùa của Tuấn Dương ( trang 45 sgk). Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Hình ảnh nào là hình ảnh chính, hình ảnh nào là hình ảnh phụ ở mỗi sản phâm?  + Kích thước của hình ảnh chính và hình ảnh phụ khác nhau như thế nào?  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ thường được sắp xếp ở vị trí nào trên sản phẩm?  + Màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ có gì khác nhau?  + Hình thức thể hiện của mỗi sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời câu hỏi; hs nhận xét, bổ sung phần trả lời của bạn.  - Gv nhận xét kết luận.  2. *Thực hành, sáng tạo ( trang 45 sgk)*  2.1. ***Hướng dẫn học sinh thực hành.***  a. *Mục tiêu*: Hs nắm được cách thực hành tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in lá cây và cách tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng ình thức nặn.  b. *Gợi ý.*  - GV yêu cầu hs quan sát cách thực hành tạo sản phẩm đề tài sinh vật biển ( trang 45, 46 sgk) và trả lời câu hỏi tương ứng với mỗi cách thực hành.  + Vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ trên sản phẩm.  + Sự khác nhau về màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ, nền.  + Nêu các bước tạo sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời; hs khác nhận xét, đánh giá, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Gv nhận xét, đánh giá, bổ sung phần trả lời của hs.  2.2. ***Tổ chức học sinh thực hành, sáng tạo***.  a. *Mục tiêu*: Hs tạo được sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in hoặc nặn.  b. *Gợi ý:*  - Gv sắp xếp hs ngồi theo nhóm ( có thể làm bài tập cá nhân hoặc nhóm tùy theo thực tế hs của lớp).  - GV giao nhiệm vụ cho hs.  + Em hãy sáng tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/ bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn.  -Gv gợi mở hs chọn hình sinh vật biển theo ý thích để tạo hình, Gv nhắc hs không nên chọn loài sinh vật biển có nhiều chi tiết, màu sắc phức tạp hoặc vẽ quá nhiều hình các loại sinh vật biển trên sản phẩm, tranh sẽ bị rối và hs không đủ thời gian thực hiện.  - GV lưu ý hs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, hình ảnh phụ; sắp xếp hình ảnh ở trung tâm/ xung quanh; hình lớn/ nhỏ;… Họa tiết trang trí có thể là các hình có bản hoặc chấm, nét,… và có thể xếp, dán theo nguyên lí nhắc lại hoặc xen kẽ,….  - Gv thông báo hs thời gian làm bài, Gv theo dõi, quan sát, hỗ trợ hs thực hành sản phẩm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ. ( trang 47sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.  b. *Gợi ý.*  - Gv hướng dẫn hs trưng bày sản phẩm, yêu cầu hs quan sát, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - Gv đặt câu hỏi gợi ý hs chia sẻ.  + Sản phẩm của em/ nhóm em có những hình ảnh sinh vật biển nào?  + Em sử dụng những hình thức, vật liệu nào để sáng tạo sản phẩm?  + Hình ảnh sinh vật biển nào là hình ảnh trọng tâm trên sản phẩm?  + Em hãy chỉ ra sự khác nhau trên bề mặt một số hình ảnh sinh vật biển ở sản phẩm của mình, của bạn.  -Gv yêu cầu hs nhận xét, đánh giá phần chia sẻ của bạn/ nhóm bạn.  - GV nhận xét, đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ,… và tổng kết quá trình thực hành tạo sản phẩm của hs.  4. *Vận dụng.*  a. *Mục tiêu*: Hs đưa ra được cách vận dụng sản phẩm đã tạo được vào cuộc sống hoặc vận dụng kiến thức đã tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng nhiều hình thức khác.  b. *Gợi ý*:  - Gv sử dụng câu hỏi gợi mở hs cách vận dụng sản phẩm đã tạo được:  + Sản phẩm của em/ nhóm em có thể sử dụng vào trong những hoạt động nào?  + Có thể tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng cách kết hợp các vật liệu tự nhiên với vật liệu nhân tạo không?  -Gv tóm tắt nội dung chia sẻ của hs; đồng thời tổng kết tiết học, bài học.  - Gv hướng dẫn hs chuẩn bị bài 10 ( trang 48 sgk) | Hs than gia trò chơi.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe, quan sát  Hs trả lời.  Hs nhận xét  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs thực hiện.  Hs chú ý, ghi nhận.  Hs làm bài.  Hs trưng bày sản phẩm.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs làm bài.  Hs lắng nghe, ghi nhận.  Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy.**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 16/01/2025

**Mĩ thuật 4D - CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG HÌNH DẠNG KHÁC NHAU CỦA HÌNH, KHỐI CƠ BẢN (6 tiết)**

**BÀI 9. NHỮNG MÁI NHÀ THÂN QUEN (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

*1. Năng lực mĩ thuật*

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nhận biết được sự thay đổi hình dạng của hình cơ bản; bước đầu tìm hiểu vẻ đẹp của hình ảnh những mái nhà trong đời sống và trong tác phẩm mĩ thuật có dạng hình biến thể từ hình cơ bản.

– Vận dụng được hình biến thể vào sáng tạo sản phẩm về đề tài những mái nhà thân quen và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn

*2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; tìm hiểu đặc điểm của hình cơ bản biến thể;…*

*3. Phẩm chất*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… như: *Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm;* *tôn trọng sản phẩm sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. Giáo viên:* SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, kéo, bút chì; hình ảnh minh họa nội dung bài học. Máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

*2. Học sinh:*SGK Mĩ thuật 4, Vở Thực hành Mĩ thuật 4; giấy màu, màu vẽ, bút chì, tẩy, hồ dán, kéo. Sưu tầm đồ dùng, vật liệu sẵn có ở địa phương theo hướng dẫn của GV.

**-.** *Phương pháp dạy học:*Trực quan, quan sát, gợi mở, luyện tập, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề.

**-.** *Kĩ thuật dạy học:* Đặt câu hỏi, động não, bể cá, tia chớp.

**-.** *Hình thức tổ chức dạy học:* Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**III. Các hoạt động dạy học.**

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | - Nhận biết: Một số hình dạng khác (hình cơ bản biến thể) của hình cơ bản và cách thực hành, sáng tạo ngôi nhà cao tầng  - Thực hành (cá nhân/nhóm): Tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích. |
| **Tiết 2** | - Nhận biết: Nhắc lại nội dung chính ở tiết 1, cách thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói  - Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói có một số chi tiết mang hình dạng của hình cơ bản biến thể theo ý thích; sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm. |

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy.** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  Trò chơi “Nhanh mắt, nhanh tay”  -Gv nhận xét, giới thiệu bài mới. | hs tham gia  hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **7’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | \* GV tổ chức HS tìm hiểu sự thay đổi hình dạng (biến thể) của một số hình cơ bản  - Sử dụng hình ảnh 1, 2 (tr.43, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, thảo luận và trả lời câu hỏi:  + Em chỉ ra sự giống và khác nhau về hình dạng ở mỗi cặp hình?  + Em hãy đọc tên các hình đó?  - Sử dụng hình ảnh 1, 2, 3, 4 (tr.44, sgk). GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và trả lời câu hỏi:  + Tìm các hình cơ bản biến thể ở mỗi bức hình minh họa?  + Em có biết ngôi nhà nào ở thành phố, nông thôn, vùng núi cao?  \* GV giới thiệu thêm một số hình ảnh/sản phẩm, TP mĩ thuật có hình mái nhà mạng hình dạng hình biến thể từ hình cơ bản.  \* Đánh giá nội dung trả lời, chia sẻ, nhận xét, bổ sung của HS và chốt kiến thức. | Hs quan sát, ghi nhận.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
| **19’** | 2. Thực hành, sáng tạo. |  |
|  | *2.1. Tạo hình ngôi nhà cao tầng (tr.44-sgk)*  – GV hướng dẫn HS quan sát và yêu cầu trả lời câu hỏi  + Em hãy nêu đồ dùng, vật liệu sử dụng để tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng có những hình nào (cơ bản, biến thể)?  + Sản phẩm ngôi nhà cao tầng được tạo bằng hình thức thực hành nào?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng?  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; hướng dẫn HS cách thực hành và giới thiệu thêm một số sản phẩm sưu tầm. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Em hãy sử dụng giấy màu hoặc giấy trắng và màu dạ/màu sáp,… để thực hành tạo sản phẩm ngôi nhà cao tầng theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn và hỏi ý tưởng thực hành của bạn,...  - GV gợi mở HS chọn hình ngôi nhà mà mình yêu thích để tạo hình và quan sát, tham khảo thêm ở sản phẩm tr.46-sgk.  - GV lưu ý HS: chọn giấy màu tươi sáng, nổi bật để vẽ, xé, cắt dán các hình họa tiết trung tâm; Hình họa tiết có thể là các hình cơ bản hoặc chấm, nét,… và xếp dán các họa tiết lặp lại hoặc xen kẽ,…  – GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS, có thể gợi mở, hướng dẫn, hỗ trợ... | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs lắng nghe.  Hs ghi nhận.  Hs chú ý.  Hs lắng nghe. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Tổ chức HS trưng bày kết quả thực hành và quan sát; yêu cầu HS giới thiệu, nhận xét:  + Sản phẩm của em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em tạo sản phẩm bằng cách nào?  + Em thích sản phẩm, hoặc hình ảnh/chi tiết nào nhất ở sản phẩm của bạn, vì sao?  - GV nhận xét nội dung chia sẻ, trả lời, bổ sung và kết quả thực hành, thảo luận của HS.  – GV tổng kết, nhận xét kết quả thực hành. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gợi mở nội dung tiết 2 của bài học và hướng dẫn Hs chuẩn bị. | Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾT 2 (Ngày dạy: 23/01/2025)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **3’** | **A.Hoạt động mở đầu.**  -Yêu cầu hs nhắc lại kiến thức đã học ở tiết trước.  - Gv nhận xét, kết luận. | Hs chia sẻ  Hs lắng nghe. |
|  | **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.** |  |
| **5’** | *1. Quan sát, nhận biết.* |  |
|  | – Tổ chức HS quan sát sản phẩm thực hành ở tiết 1, hình sản phẩm mĩ thuật trong vở Thực hành và hình ảnh sưu tầm (hình ngôi nhà/mái nhà, bộ đồ dùng hình phẳng lớp 4-môn toán,…). Yêu cầu HS trao đổi, trả lời câu hỏi: Chỉ ra hình ảnh/chi tiết có hình dạng cơ bản biến thể (hình bình hành, hình thoi, hình thang,…).  – GV đánh giá nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; củng cố kiến thức đã nhận biết ở tiết 1. | Hs quan sát.  Hs lắng nghe. |
| **24’** | *2. Thực hành, sáng tạo.* |  |
|  | *2.1. Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói (tr.45-sgk)*  – Gv yêu cầu HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  + Sản phẩm ngôi nhà mái ngói được tạo nên bằng những hình nào?  + Em hãy chỉ ra hình ảnh/chi tiết nào ở sản phẩm ngôi nhà mái ngói giống hình biến thể từ hình cơ bản (hình thang hoặc hình bình hành, hình thoi)?  + Em hãy nêu các bước tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói?  – Gv đánh giá nội dung trả lời, nhận xét, bổ sung của HS; hướng dẫn HS thực hành, sáng tạo sản phẩm; hướng dẫn hS quan sát, tham khảo thêm hình sản phẩm ở tr.46-sgk. | Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe. |
|  | *2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận*  - GV bố trí HS theo nhóm và giao nhiệm vụ cá nhân:  + Thực hành: Tạo sản phẩm ngôi nhà mái ngói theo ý thích  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh, chia sẻ ý tưởng của mình với bạn (VD: Chọn màu giấy, vẽ hình mái nhà, tường nhà hình chữ nhật/hình thang/hình bình hành) và đặt câu hỏi cho bạn.  – Gợi mở HS có thể vẽ hoặc xé, cắt dán tạo họa tiết để trang trí ở trên tường, mái nhà, cửa sổ,… bằng màu sắc tươi sáng, nổi bật,…  – GV nhắc các nhóm HS quan sát hình sản phẩm nhóm (tr.45) và sản phẩm ở mục Vận dụng (tr46) và gợi nhắc HS sau khi hoàn thành sản phẩm cá nhân sẽ sắp xếp tạo sản phẩm nhóm.  - GV quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở HS thực hành, sắp xếp sản phẩm cá nhân tạo sản phẩm nhóm hoặc hỗ trợ.  - Gv nhắc các nhóm HS có thể bổ sung thêm bối cảnh: cây, vườn hoa,… vào sắp xếp sản phẩm nhóm. | Hs tạo nhóm và làm bài.  Hs quan sát.  Hs ghi nhận  Hs lắng nghe.  Hs lắng nghe, ghi nhận. |
| **5’** | *3. Cảm nhận, chia sẻ.* |  |
|  | – Gv tổ chức HS trưng bày sản phẩm, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:  + Tên sản phẩm của em là gì?  + Sản phẩm của em, của nhóm em có hình ảnh, chi tiết nào được tạo từ hình cơ bản biến thể?  + Em thích sản phẩm của bạn nào/nhóm nào nhất? Vì sao?  – Gv đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ, nhận xét và kết quả thực hành của HS. | Hs trưng bày sản phẩm.  Hs chia sẻ.  Hs lắng nghe. |
| **1’** | *4. Vận dụng.* |  |
|  | – Gv tổng kết bài học; Hướng dẫn HS chuẩn bị học bài 10. | Hs lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

# Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày day: 17/01/2025

**MĨ THUẬT 3A**

## BÀI 10: LÀM QUEN VỚI HÌNH TƯƠNG PHẢN (2 tiết) (tuần 19-20)

**I. Yêu cầu cần đạt.**

1. *Kiến thức*

* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.

2. *Năng lực*

* *Năng lực mĩ thuật****:***
* Biết được hình tương phản về hình dạng, kích thước. Bước đầu làm quen và tìm hiểu vẻ đẹp của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có hình tương phản về hình dạng, kích thước.
* Kết hợp được một số hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước để tạo sản phẩm theo ý thích.
* Trưng bày và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
* *Năng lực chung:*trao đổi, chia sẻ; vận dụng hiểu biết về tỉ lệ, hình học phẳng trong môn Toán vào bài học; vận dụng hiểu biết về hình dạng của một số hình ảnh xuất hiện trong tự nhiên, đời sống,… vào tạo sản phẩm có sự tương phản.

3. *Phẩm chất:*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở học sinh đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái,… thông qua một số biểu hiện như:

* Chuẩn bị đồ dùng học tập
* Tìm hiểu đặc điểm hình dạng của một số hình ảnh trong tự nhiên, đời sống
* Tôn trọng sản phẩm, sự sáng tạo của bạn bè và người khác
* Tự tin chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận về sản phẩm, bài học.

**II. Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên:

● SGK, SGV

● Một số tranh, ảnh, video liên quan đến bài học.

● Máy tính, máy chiếu (nếu có)

- Học sinh:

● SGK, VBT (nếu có)

● Bút chì, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu…

● Sưu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

**III. Các hoạt động dạy học.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **5’**  **10’**  **20’**  **10’**  **20’**  **1’** | **A. Hoạt động mở đầu**  - Giáo viên tổ chức trò chơi *Ai nhanh ai đúng:*  + Chia học sinh thành 4 đội và tổ chức cho học sinh nghe bài hát *Các hình cơ bản* do Ngọc Lan sáng tác.  *https://www.youtube.com/watch?v=EBHjPzsGFHM*  - GV giao HS nhiệm vụ viết tên các hình cơ bản xuất hiện trong bài hát vào giấy trong thời gian 2 phút. Đội nào viết được đúng , đủ và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.  - GV tổng hợp và giới thiệu nội dung bài mới: *Bài 10*  *“Làm quen với hình tương phản”*  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1.*Quan sát, nhận biết (tr.39, 40 SGK)*  *Nhận biết hình tương phản về hình dạng, kích thước (tr.39 SGK)*  *Nhiệm vụ 1: Sử dụng hai cặp hình tương phản* (tr.39 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát, trao đổi và cho biết:  *+ Tên hình cơ bản xuất hiện ở hình 1 và hình 2.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng ở cặp hình số 1.*  *+ Chỉ ra sự khác nhau về hình dạng, kích thước ở cặp hình số 2.*      - GV mời đại diện một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, kết luận.  - GV chuẩn bị một số hình cơ bản có màu sắc, hình dạng, kích thước khác nhau. Giáo viên mời học sinh lên bảng lựa chọn và sắp xếp hình cơ bản theo cặp hình tương phản về hình dáng, kích thước để học sinh khắc sâu kiến thức hơn.  *Nhiệm vụ 2: Trò chơi Tìm cặp hình tương phản* (tr.40 SGK)  - GV tổ chức nhanh cho HS chơi trò chơi *“Nhanh mắt, nhanh tay”,* yêu cầu học sinh quan sát và làm việc nhóm, chỉ ra các cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước.  - GV nhận xét và tổng hợp lại một cách rõ hơn ở mỗi cặp hình.  *\*Tìm hình tương phản trong một số hình ảnh trực quan* (tr.40 SGK)  - GV giới thiệu với học sinh về ba hình (tr.40 SGK)      - GV yêu cầu học sinh quan sát, trao đổi, thực hiện yêu cầu: *“Em hãy chỉ ra cặp hình tương phản về hình dạng, kích thước có trong mỗi hình 1,2,3.”*  - GV mời HS khác nhận xét phần trả lời của bạn.  - GVnhận xét, đánh giá.  - GV yêu cầu HS đọc nội dung khung ghi nhớ cuối SGK tr.40: *Hình tương phản xuất hiện nhiều trong cuộc sống, trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.*  - GV có thể giới thiệu thêm một số hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống và sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm thủ công.  **2.** *Thực hành, sáng tạo.* (tr.41 SGK)  **\*** *Hướng dẫn cách thực hành* (tr.41 SGK)  *Nhiệm vụ 1: Tạo sản phẩm Đàn cá (tương phản về kích thước)*(tr.41 SGK)  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết.  *+ Nêu các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính, hình ảnh phụ. Hình ảnh nào tương phản với hình ảnh nào ?*  *+ Cách vẽ màu ở hình ảnh chính, hình ảnh phụ.*    - GV mời học sinh nêu các bước thực hiện và mời học sinh khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời và phần nhận xét của học sinh.  - GV hướng dẫn HS thực hành theo các bước:  *+ Bước 1: Vẽ hình tròn lớn ở trung tâm tờ giấy, vẽ thêm một số chi tiết (như: vây, mắt, miệng, đuôi) để tạo hình cá mẹ. Vẽ thêm một số hình tròn nhỏ và vẽ thêm chi tiết tạo hình cá con.*  *+ Bước 2: Vẽ nền tạo màu xanh của nước (trong ao/hồ/song/biển) ở bức tranh.*  *+ Bước 3: Vẽ màu đậm, màu nhạt vào hình cá mẹ (hình ảnh chính) và các màu khác vào những hình cá con. Vẽ màu tạo màu nước thành hai mảng đậm và nhạt (gợi không gian cho bức tranh).*  - GV gợi mở HS sử dụng màu sắc theo ý thích có kết hợp giới thiệu hình ảnh trực quan để HS thấy rõ hơn. *Ví dụ:* màu nước không dùng màu xanh lam, xanh da trời mà có thể là màu xanh lục (đậm, nhạt), màu tím (đậm, nhạt),…  - GV có thể giới thiệu thêm một số sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về hình dạng.  *Nhiệm vụ 2: Tạo hình và trang trí Chậu cây xương rồng (tương phản về hình dạng)*  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa, trao đổi và cho biết:  *+ Các bước thực hiện*  *+ Hình ảnh chính được tạo bởi những hình tương phản nào?*  *+ Màu sắc nào được thể hiện?*    - GV mời HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét câu trả lời của bạn.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể vẽ thị phạm trực tiếp hoặc trình chiếu các bước tạo sản phẩm cho HS quan sát; kết hợp lời giảng để HS nắm chắc các bước tạo sản phẩm.  - GV tổng kết *“Có nhiều cách tạo sản phẩm có hình tương phản”.*  - GV có thể giới thiệu:  + Sản phẩm về các chủ đề khác (cây cối, hoa lá, đồ vật,…) của HS hoặc họa sĩ có thể hiện sự tương phản về kích thước.  + Sản phẩm, tác phẩm (hình ảnh hoặc nguyên mẫu) có sự kết hợp sự tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.    **\*** *Thực hành, sáng tạo sản phẩm*  - GV bố trí HS ngồi theo nhóm.  - GV yêu cầu HS thực hiện:  *+ Vẽ tranh có hình tương phản về hình dạng hoặc kích thước.*  *+ Quan sát bạn thực hành, có thể học hỏi, tham khảo cách thực hành của bạn hoặc tham khảo mục Một số sản phẩm tham khảo (tr.42 SGK) để có thêm ý tưởng thực hành sáng tạo.*  - GV gợi mở HS liên hệ hình ảnh trong cuộc sống, thiên nhiên,…có dạng hình vuông-tròn hoặc có kích thước to- nhỏ,…và sử dụng màu đậm, màu nhạt để vẽ vào tranh.  - GV gợi ý HS có thể kết hợp vận dụng hình tương phản về hình dạng và kích thước trên sản phẩm tranh của cá nhân/của nhóm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ.* (tr.42 SGK)  - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm, vận dụng một số gợi ý trong SGK, kết hợp sản phẩm của HS để gợi mở HS giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV có thể gợi mở HS chia sẻ cách thực hành tạo sản phẩm, sử dụng sản phẩm vào đời sống (trang trí góc học tập, trang trí lớp học, trường; dành tặng người thân, bạn bè,…)  4. *Vận dụng*(tr.42 SGK)  - GV tổ chức, yêu cầu HS quan sát, trao đổi và gợi mở HS nhận ra có thể cắt, xé giấy màu, giấy trắng và vẽ màu để tạo sản phẩm có hình tương phản theo ý thích.  - GV nhận xét kết quả học tập, kết hợp sử dụng câu kết luận để tổng kết bài học.    - GV tóm tắt chia sẻ của HS, kết hợp nhận xẻ kết quả học tập và sử dụng câu kết luận (tr.42 SGK) để tổng kết bài học: *Hình khác nhau về hình dạng, kích thước,… thường gọi là hình tương phản; Có nhiều cách sắp xếp hình tương phản để tạo nên sản phẩm mĩ thuật theo ý thích.*  - GV giới thiệu thêm sản phẩm có hình tương phản được sáng tạo từ các vật liệu sẵn có (như: vải, lá cây, giấy, báo,…) và thực hành bằng cách cắt, dàn, ghép, xếp,… và tham khảo gợi ý thực hiện nội dung *Đối với hoạt động Vận dụng,* tr.24 SGV sao cho phù hợp với thực tiễn dạy học.  - GV gợi mở nội dung và hướng dẫn HS chuẩn bị đồ dùng, vật lệu cho Bài 11: Bạn rô-bốt của em  **\****Củng cố, dặn dò và đánh giá*  - GV y/c HS nhắc lại kiến thức vừa học  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị tranh cho tiết học sau.  - GV nhận xét quá trình học tập của HS, đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài. | - HS chia thành các đội theo hướng dẫn của GV.  - HS chăm chú quan sát GV và tiếp nhận yêu cầu  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Sự khác nhau của mỗi cặp hình  *+ Hình 1: Sự tương phản về hình dạng (hình tròn và hình vuông)*  *+ Hình 2: Sự tương phản về kích thước (to và nhỏ)*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và làm việc theo chỉ dẫn của GV.  - HS hào hứng tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi: Cặp hình tương phản về hình dạng kích thước  *+ Hình 1: Kích thước hươu cao cổ mẹ và hươu cao cổ con*  *+ Hình 2: Hình dạng: hình tròn và hình vuông*  *+ Hình 3: Họa tiết hoa và lá*  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS đọc và ghi nhớ  - HS quan sát  - HS quan sát và nêu nhớ các bước tạo sản phẩm Đàn cá để có sự tương phản về kích thước.  *+ Bước 1: Vẽ cá mẹ to ở trung tâm bức tranh*  *+ Bước 2: Vẽ thêm nhiều con cá nhỏ ở xung quanh cá mẹ*  *+ Bước 3: Vẽ nền màu xanh và tô đậm nhạt cho bức tranh*  - HS nhận xét và bổ sung  - HS quan sát, lắng nghe và tiếp thu.  - HS quan sát và tiếp thu  - HS quan sát và thực hiện theo.  - HS quan sát và nêu các bước thực hiện.  - HS lắng nghe GV nhận xét.  - HS quan sát GV hướng dẫn các bước và ghi nhớ thực hiện.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe và ghi nhớ  - HS di chuyển theo vị trí GV bố trí, phân công.  - HS lắng nghe và tiếp nhận nhiệm vụ thực hiện.  - HS lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và chia sẻ.  - HS trưng bày sản phẩm  - HS lắng nghe và tiếp thu.  - HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện.  - HS quan sát và giới thiệu sản phẩm.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 17/01/2025

**MĨ THUẬT 5C. CHỦ ĐỀ 5: ĐẠI DƯƠNG XANH (6 tiết)**

**BÀI 9: SINH VẬT BIỂN. (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I.Yêu cầu cần đạt.**

1. *Năng lực mĩ thuật.*

- Nêu được đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.

- Sử dụng được: chấm, nét, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm,… và vật liệu, chất liệu, hình thức thực hành khác nhau để sngs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, phụ.

- Trưng bày, giới thiệu và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

2. *Năng lực chung và năng lực đặc thù khác.*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở học sinh các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: ngôn ngữ, khoa học, tính toán,… thong qua: trao đổi, chia sẻ, tìm hiểu đặc điểm hình dạng, màu sắc của sinh vật biển và sự khéo léo sử dụng vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.

3. *Phẩm chất.*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở hs đức tính chăm chỉ, long nhân ái, ý thức trách nhiệm,… thong qua một số biểu hiện như: tìm hiểu về các loài sinh vật biển và có ý thức bảo vệ môi trường biển; tôn trọng sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành,….

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 3’  17’  35’  10’  5’ | **A.Hoạt động mở đầu.**  *Khởi động*.  GV tổ chức hs tham gia trò chơi. “Giải câu đố”  -Gv mời hs nhận xét, đánh giá kết quả của các bạn chơi.  -Gv nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động và giới thiệu bài mới.  **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1. *Quan sát, nhận biết. (trang 44, 45 sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs nêu đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.  b. *Gợi ý:*  - Gv trình chiếu hình ( trang 44 sgk) và một số hình minh họa sinh vật biển khác.  - Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Trong hình có những loài sinh vật biển nào?  + Đặc điểm nổi bật về hình dạng, màu sắc của từng loài sinh vật biển có trong hình?  + Sinh vật biển nào có bề mặt trơn nhẵn hoặc gồ ghề?  + Ngoài sinh vật biển còn có những hình ảnh nào khác?  -Gv giới thiệu hs tranh The Goldfish ( Con cá vàng) của họa sĩ Paul Klee ( trang 45 sgk) và sản phẩm vẽ, cắt dán Gia đình rùa của Tuấn Dương ( trang 45 sgk). Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Hình ảnh nào là hình ảnh chính, hình ảnh nào là hình ảnh phụ ở mỗi sản phâm?  + Kích thước của hình ảnh chính và hình ảnh phụ khác nhau như thế nào?  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ thường được sắp xếp ở vị trí nào trên sản phẩm?  + Màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ có gì khác nhau?  + Hình thức thể hiện của mỗi sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời câu hỏi; hs nhận xét, bổ sung phần trả lời của bạn.  - Gv nhận xét kết luận.  2. *Thực hành, sáng tạo ( trang 45 sgk)*  2.1. ***Hướng dẫn học sinh thực hành.***  a. *Mục tiêu*: Hs nắm được cách thực hành tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in lá cây và cách tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng ình thức nặn.  b. *Gợi ý.*  - GV yêu cầu hs quan sát cách thực hành tạo sản phẩm đề tài sinh vật biển ( trang 45, 46 sgk) và trả lời câu hỏi tương ứng với mỗi cách thực hành.  + Vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ trên sản phẩm.  + Sự khác nhau về màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ, nền.  + Nêu các bước tạo sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời; hs khác nhận xét, đánh giá, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Gv nhận xét, đánh giá, bổ sung phần trả lời của hs.  2.2. ***Tổ chức học sinh thực hành, sáng tạo***.  a. *Mục tiêu*: Hs tạo được sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in hoặc nặn.  b. *Gợi ý:*  - Gv sắp xếp hs ngồi theo nhóm ( có thể làm bài tập cá nhân hoặc nhóm tùy theo thực tế hs của lớp).  - GV giao nhiệm vụ cho hs.  + Em hãy sáng tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/ bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn.  -Gv gợi mở hs chọn hình sinh vật biển theo ý thích để tạo hình, Gv nhắc hs không nên chọn loài sinh vật biển có nhiều chi tiết, màu sắc phức tạp hoặc vẽ quá nhiều hình các loại sinh vật biển trên sản phẩm, tranh sẽ bị rối và hs không đủ thời gian thực hiện.  - GV lưu ý hs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, hình ảnh phụ; sắp xếp hình ảnh ở trung tâm/ xung quanh; hình lớn/ nhỏ;… Họa tiết trang trí có thể là các hình có bản hoặc chấm, nét,… và có thể xếp, dán theo nguyên lí nhắc lại hoặc xen kẽ,….  - Gv thông báo hs thời gian làm bài, Gv theo dõi, quan sát, hỗ trợ hs thực hành sản phẩm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ. ( trang 47sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.  b. *Gợi ý.*  - Gv hướng dẫn hs trưng bày sản phẩm, yêu cầu hs quan sát, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - Gv đặt câu hỏi gợi ý hs chia sẻ.  + Sản phẩm của em/ nhóm em có những hình ảnh sinh vật biển nào?  + Em sử dụng những hình thức, vật liệu nào để sáng tạo sản phẩm?  + Hình ảnh sinh vật biển nào là hình ảnh trọng tâm trên sản phẩm?  + Em hãy chỉ ra sự khác nhau trên bề mặt một số hình ảnh sinh vật biển ở sản phẩm của mình, của bạn.  -Gv yêu cầu hs nhận xét, đánh giá phần chia sẻ của bạn/ nhóm bạn.  - GV nhận xét, đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ,… và tổng kết quá trình thực hành tạo sản phẩm của hs.  4. *Vận dụng.*  a. *Mục tiêu*: Hs đưa ra được cách vận dụng sản phẩm đã tạo được vào cuộc sống hoặc vận dụng kiến thức đã tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng nhiều hình thức khác.  b. *Gợi ý*:  - Gv sử dụng câu hỏi gợi mở hs cách vận dụng sản phẩm đã tạo được:  + Sản phẩm của em/ nhóm em có thể sử dụng vào trong những hoạt động nào?  + Có thể tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng cách kết hợp các vật liệu tự nhiên với vật liệu nhân tạo không?  -Gv tóm tắt nội dung chia sẻ của hs; đồng thời tổng kết tiết học, bài học.  - Gv hướng dẫn hs chuẩn bị bài 10 ( trang 48 sgk) | Hs than gia trò chơi.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe, quan sát  Hs trả lời.  Hs nhận xét  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs thực hiện.  Hs chú ý, ghi nhận.  Hs làm bài.  Hs trưng bày sản phẩm.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs làm bài.  Hs lắng nghe, ghi nhận.  Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy.**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày soạn: 09/01/2025

Ngày dạy: 17/01/2025

**MĨ THUẬT 5D. CHỦ ĐỀ 5: ĐẠI DƯƠNG XANH (6 tiết)**

**BÀI 9: SINH VẬT BIỂN. (2 tiết) (tuần 19-20)**

**I.Yêu cầu cần đạt.**

1. *Năng lực mĩ thuật.*

- Nêu được đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.

- Sử dụng được: chấm, nét, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm,… và vật liệu, chất liệu, hình thức thực hành khác nhau để sngs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, phụ.

- Trưng bày, giới thiệu và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

2. *Năng lực chung và năng lực đặc thù khác.*

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở học sinh các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: ngôn ngữ, khoa học, tính toán,… thong qua: trao đổi, chia sẻ, tìm hiểu đặc điểm hình dạng, màu sắc của sinh vật biển và sự khéo léo sử dụng vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.

3. *Phẩm chất.*

Bài học góp phần bồi dưỡng ở hs đức tính chăm chỉ, long nhân ái, ý thức trách nhiệm,… thong qua một số biểu hiện như: tìm hiểu về các loài sinh vật biển và có ý thức bảo vệ môi trường biển; tôn trọng sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành,….

**II. Đồ dùng dạy học.**

*1. Học sinh:*SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, bút chì tẩy chỉ, màu sáp, băng dính/hồ dán, kéo,...

*2. Giáo viên*: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu thủ công, giấy bìa carton, kéo, bút chì, băng dính/hồ dán; đồ dùng trực quan liên quan đến nội dung bài học, máy tính, máy chiếu

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **tg** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 3’  17’  35’  10’  5’ | **A.Hoạt động mở đầu.**  *Khởi động*.  GV tổ chức hs tham gia trò chơi. “Giải câu đố”  -Gv mời hs nhận xét, đánh giá kết quả của các bạn chơi.  -Gv nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động và giới thiệu bài mới.  **B.Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  1. *Quan sát, nhận biết. (trang 44, 45 sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs nêu đặc điểm hình dạng, màu sắc của một số loài sinh vật biển.  b. *Gợi ý:*  - Gv trình chiếu hình ( trang 44 sgk) và một số hình minh họa sinh vật biển khác.  - Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Trong hình có những loài sinh vật biển nào?  + Đặc điểm nổi bật về hình dạng, màu sắc của từng loài sinh vật biển có trong hình?  + Sinh vật biển nào có bề mặt trơn nhẵn hoặc gồ ghề?  + Ngoài sinh vật biển còn có những hình ảnh nào khác?  -Gv giới thiệu hs tranh The Goldfish ( Con cá vàng) của họa sĩ Paul Klee ( trang 45 sgk) và sản phẩm vẽ, cắt dán Gia đình rùa của Tuấn Dương ( trang 45 sgk). Gv yêu cầu hs quan sát, thảo luận và cho biết.  + Hình ảnh nào là hình ảnh chính, hình ảnh nào là hình ảnh phụ ở mỗi sản phâm?  + Kích thước của hình ảnh chính và hình ảnh phụ khác nhau như thế nào?  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ thường được sắp xếp ở vị trí nào trên sản phẩm?  + Màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ có gì khác nhau?  + Hình thức thể hiện của mỗi sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời câu hỏi; hs nhận xét, bổ sung phần trả lời của bạn.  - Gv nhận xét kết luận.  2. *Thực hành, sáng tạo ( trang 45 sgk)*  2.1. ***Hướng dẫn học sinh thực hành.***  a. *Mục tiêu*: Hs nắm được cách thực hành tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in lá cây và cách tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng ình thức nặn.  b. *Gợi ý.*  - GV yêu cầu hs quan sát cách thực hành tạo sản phẩm đề tài sinh vật biển ( trang 45, 46 sgk) và trả lời câu hỏi tương ứng với mỗi cách thực hành.  + Vật liệu, chất liệu tạo sản phẩm.  + Hình ảnh chính, hình ảnh phụ trên sản phẩm.  + Sự khác nhau về màu sắc của hình ảnh chính, hình ảnh phụ, nền.  + Nêu các bước tạo sản phẩm.  -Gv mời hs trả lời; hs khác nhận xét, đánh giá, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Gv nhận xét, đánh giá, bổ sung phần trả lời của hs.  2.2. ***Tổ chức học sinh thực hành, sáng tạo***.  a. *Mục tiêu*: Hs tạo được sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng hình thức vẽ, in hoặc nặn.  b. *Gợi ý:*  - Gv sắp xếp hs ngồi theo nhóm ( có thể làm bài tập cá nhân hoặc nhóm tùy theo thực tế hs của lớp).  - GV giao nhiệm vụ cho hs.  + Em hãy sáng tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển theo ý thích.  + Quan sát bạn trong nhóm/ bên cạnh, chia sẻ ý tưởng chọn hình, màu cho sản phẩm của mình với bạn.  -Gv gợi mở hs chọn hình sinh vật biển theo ý thích để tạo hình, Gv nhắc hs không nên chọn loài sinh vật biển có nhiều chi tiết, màu sắc phức tạp hoặc vẽ quá nhiều hình các loại sinh vật biển trên sản phẩm, tranh sẽ bị rối và hs không đủ thời gian thực hiện.  - GV lưu ý hs tạo sản phẩm có hình ảnh chính, hình ảnh phụ; sắp xếp hình ảnh ở trung tâm/ xung quanh; hình lớn/ nhỏ;… Họa tiết trang trí có thể là các hình có bản hoặc chấm, nét,… và có thể xếp, dán theo nguyên lí nhắc lại hoặc xen kẽ,….  - Gv thông báo hs thời gian làm bài, Gv theo dõi, quan sát, hỗ trợ hs thực hành sản phẩm.  3. *Cảm nhận, chia sẻ. ( trang 47sgk)*  a. *Mục tiêu:* Hs giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.  b. *Gợi ý.*  - Gv hướng dẫn hs trưng bày sản phẩm, yêu cầu hs quan sát, trao đổi, giới thiệu, chia sẻ cảm nhận.  - Gv đặt câu hỏi gợi ý hs chia sẻ.  + Sản phẩm của em/ nhóm em có những hình ảnh sinh vật biển nào?  + Em sử dụng những hình thức, vật liệu nào để sáng tạo sản phẩm?  + Hình ảnh sinh vật biển nào là hình ảnh trọng tâm trên sản phẩm?  + Em hãy chỉ ra sự khác nhau trên bề mặt một số hình ảnh sinh vật biển ở sản phẩm của mình, của bạn.  -Gv yêu cầu hs nhận xét, đánh giá phần chia sẻ của bạn/ nhóm bạn.  - GV nhận xét, đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ,… và tổng kết quá trình thực hành tạo sản phẩm của hs.  4. *Vận dụng.*  a. *Mục tiêu*: Hs đưa ra được cách vận dụng sản phẩm đã tạo được vào cuộc sống hoặc vận dụng kiến thức đã tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng nhiều hình thức khác.  b. *Gợi ý*:  - Gv sử dụng câu hỏi gợi mở hs cách vận dụng sản phẩm đã tạo được:  + Sản phẩm của em/ nhóm em có thể sử dụng vào trong những hoạt động nào?  + Có thể tạo sản phẩm mĩ thuật đề tài sinh vật biển bằng cách kết hợp các vật liệu tự nhiên với vật liệu nhân tạo không?  -Gv tóm tắt nội dung chia sẻ của hs; đồng thời tổng kết tiết học, bài học.  - Gv hướng dẫn hs chuẩn bị bài 10 ( trang 48 sgk) | Hs than gia trò chơi.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs lắng nghe, quan sát  Hs trả lời.  Hs nhận xét  Hs lắng nghe.  Hs quan sát.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs thực hiện.  Hs chú ý, ghi nhận.  Hs làm bài.  Hs trưng bày sản phẩm.  Hs trả lời.  Hs nhận xét.  Hs lắng nghe.  Hs làm bài.  Hs lắng nghe, ghi nhận.  Hs lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy.**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………